

CUỘC ĐUA GIỮA NHIỆM KỲ CỦA TRUNG QUỐC: TĂNG TỐC TỚI NĂM 2012

Phần 4: Lãnh đạo cao cấp của các doanh nghiệp quốc doanh chủ đạo

Cheng Li

Khi các công ty quốc doanh hàng đầu của Trung Quốc ngày càng trở nên đáng gờm và quả quyết trong nền kinh tế trong nước và quốc tế, các tổng giám đốc (CEOs) của các công ty này cũng trở nên hiếu chiến hơn trong cuộc chạy đua quyền lực của họ vào vị trí lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ). So sánh với ba nhóm tinh hoa khác (lãnh đạo tỉnh, bộ trưởng trong nội các và lãnh đạo quân sự) lâu nay là những thành phần chủ chốt cấu thành nên Ban chấp hành Trung ương ĐCSTQ, và Bộ Chính trị, thì tỉ lệ các CEOs của các doanh nghiệp lớn của Trung Quốc trong các cơ chế lãnh đạo này khá nhỏ. Nhưng rõ ràng rằng các CEOs trẻ tuổi, hiểu biết kinh doanh, có liên kết chính trị và tư duy toàn cầu của Trung Quốc gần đây trở thành nguồn mới cho tầng lớp lãnh đạo ĐCSTQ.

Sự vươn lên của các lãnh đạo các tập đoàn quốc doanh là một xu hướng quan trọng cần sự quan tâm lớn hơn. Bước phát triển này có lẽ không chỉ mở rộng kênh tuyển dụng chính trị ở Trung Quốc mà còn, theo một cách quan trọng, thay đổi quy luật trò chơi trong giới tinh hoa chính trị Trung Quốc trong vài năm tới. Quan trọng không kém, một nghiên cứu mang tính kinh nghiệm về tính cách của nhóm tinh hoa đặc trưng này có thể có mối liên hệ hoặc cho thấy một vài vấn đề gây tranh cãi nhất ở đất nước Trung Quốc ngày nay, bao gồm những chỉ trích của công chúng về độc quyền nhà nước, và nỗ lực của các nhà tư bản nhà nước Trung Quốc nhằm mở rộng ra toàn cầu.

Ít người bên ngoài Trung Quốc biết mặt biết tên của Zhang Qingwei (Trương Khánh Vỹ), Zhu Yanfeng (Chu Nghiêm Phong), hay Su Shulin (Tô Thụ Lâm). Không giống như ngôi sao bóng rổ Yao Ming (Diệu Minh), bậc thầy kungfu Jet Li (Lý Liên Kiệt), hoặc ngôi sao điện ảnh Zhang Ziyi (Trương Tử Di), những người Trung Quốc này sẽ không bị nhận ra trên đường phố trong các chuyến du lịch nước ngoài của họ. Nhưng những nhân vật ít người biết đến này lại nằm trong số những người có ảnh hưởng lớn đến sự trỗi dậy kinh tế của Trung Quốc trên sân khấu thế giới.

* Trương Khánh Vỹ (sinh năm 1961) là chủ tịch của Tập đoàn Hàng không Thương mại Trung Quốc (Commercial Aircraft Corporation of China - COMAC), nhà sản xuất hàng không mới được thành lập ở Trung Quốc chuyên sản xuất các máy bay chở khách tầm trung đến cỡ lớn với mục tiêu là thách thức địa vị thống trị của Boeing và Airbus trên thị trường hàng không thế giới. Từ năm 2001 đến 2007, Trương giữ chức tổng giám đốc của Tập đoàn Công nghệ và Khoa học Hàng không Trung Quốc, khiến ông trở thành CEO trẻ nhất của bất cứ công ty hàng đầu của nước này vào thời điểm đó.

* Chu Nghiêm Phong (sinh năm 1961) là cựu chủ tịch của Tập đoàn Ô tô Thứ nhất Trung Quốc (China First Automobile Works Group Corporation FAW), là nhà sản xuất ô tô lớn nhất và lâu đời nhất ở Trung Quốc. Chu trở thành cái tên quen thuộc với mọi gia đình Trung Quốc một phần vì ông đã sáng tạo ra một khẩu hiệu mới, quả quyết nhưng cũng có phần gây tranh cãi cho FAW đó là: “Hãy để mỗi gia đình Trung Quốc sở hữu một chiếc ô tô.”¹

* Tô Thụ Lâm (sinh năm 1962) là chủ tịch Tập đoàn Hóa dầu Trung Quốc (China Petrochemical Corporation – Sinopec), đứng ở vị trí thứ 7 trong danh sách

¹ Liu Jen-Kai, “Zhu Yanfeng,” in Wenxian Zhang and Ilan Alon, comp., *Biographical Dictionary of New Chinese Entrepreneurs and Business Leaders* (Edward Elgar, 2009), pp. 266–267.

các tập đoàn lớn nhất thế giới năm 2010 trong danh sách Fortune Global 500. Là lãnh đạo của một tập đoàn toàn cầu của Trung Quốc, Tô Thụ Lâm thường được các phương tiện truyền thông Trung Quốc nhận xét là “đầu tàu của các doanh nghiệp quốc doanh hàng đầu Trung Quốc (SOEs).” Một trong những thành tựu quan trọng của Sinopec dưới sự lãnh đạo của Tô là tập trung vào lĩnh vực môi trường: lượng thải khí CO₂ giảm 16% trong năm 2009 và các nhà phân tích nước ngoài quan sát rằng công ty này “cũng rất tích cực nghiên cứu tìm kiếm các nguồn năng lượng thay thế và có thể tái sinh.”²

Cần lưu ý rằng, ngoài vai trò lãnh đạo trong giới kinh doanh, Trương, Chu và Tô đều đã từng, hoặc hiện tại đang giữ vị trí nào đó trong cơ quan lãnh đạo Đảng hoặc chính phủ. Trương Khánh Vỹ từng là Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Kỹ thuật và Công nghiệp Quốc phòng (một vị trí trong nội các Trung Quốc) từ năm 2007 đến năm 2008. Chu Nghiêm Phong hiện nay là phó thị trưởng điều hành của chính quyền tỉnh Cát Lâm. Tô Thụ Lâm trong thời gian ngắn là Trưởng Ban tổ chức của Tỉnh ủy Liêu Ninh từ năm 2006 đến 2007. Quan trọng hơn, tất cả ba vị đều đang ở nhiệm kỳ thứ 2 là thành viên chính thức hoặc dự bị của Ban chấp hành Trung ương ĐCSTQ thứ 17. Khi họ giành được ghế trong 356 chiếc ghế của Ban chấp hành trung ương (BCHTW) Đại hội Đảng lần thứ 16 năm 2002, Trương chỉ mới 41 tuổi, là thành viên chính thức trẻ nhất của BCHTW trong khi Chu và Tô là hai trong số ba thành viên dự bị trẻ nhất của BCH.³ Giờ, trong độ tuổi 40 của mình, Trương, Chu và Tô đều là những ngôi sao đang lên của cái gọi là thế hệ lãnh đạo thứ 6. Thực tế, nhiệm kỳ của họ ở BCHTW còn dài hơn vài người trong số các nhân vật nổi bật của thế hệ lãnh đạo thứ 6, bao gồm Bí thư Nội Mông Hồ Xuân Hoa và Bí

² Trích từ Mary Jo A. Pham. See “Fortune Global 500: 2010,” *Fortune* magazine, July 26, 2010, <http://money.cnn.com/magazines/fortune/global500/2010/snapshots/10694.html>.

³ Một Ủy viên dự khuyết trẻ tuổi khác là Liu Shiquan (sinh năm 1963), cũng là một lãnh đạo doanh nghiệp, người đã từng là giám đốc của Tập đoàn Công nghiệp và Khoa học Hàng không Trung Quốc.

thư Cát Lâm Tôn Chính Tài, hai người này đều là ứng cử viên cho Bộ Chính trị khóa tới. Tuy nhiên, cả Hồ và Tôn đều mãi đến năm 2007 mới tham gia BCHTW.

Các lãnh đạo cao cấp của thế hệ thứ 4 và thứ 5 đều được chú ý bởi việc họ tham gia rất sớm vào BCHTW. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và Thủ tướng Ôn Gia Bảo tham gia BCHTW năm 1982, khi họ 40 tuổi, và Phó Chủ tịch Tập Cận Bình và Phó Thủ tướng Lý Khắc Cường cũng trở thành thành viên dự bị và thành viên chính thức của BCHTW năm 1997 khi họ đều ở độ tuổi 40. Việc là thành viên BCHTW sớm đã giúp nâng cao vị trí của các ứng cử viên thế hệ lãnh đạo thứ 4 và thứ 5 trong cuộc chạy đua đến những vị trí quyền lực cao nhất của Trung Quốc.

Trương, Chu và Tô không phải là các CEOs duy nhất của các công ty lớn của Trung Quốc mà đang ở vị trí rất tốt cho các cuộc chạy đua quyền lực trong tương lai. Có rất nhiều các lãnh đạo giới kinh doanh khác trong số các thành viên trẻ tuổi nhất của BCHTW Đại hội 17, bao gồm Zhang Quoping (sinh năm 1964), CEO của Tập đoàn Công nghiệp Bắc Trung Quốc; Jin Zhuanglong (sinh năm 1964), giám đốc của COMAC; Chen Chuanping (sinh năm 1962), cựu CEO của Tập đoàn Sắt thép Đài Loan và hiện tại là Bí thư của thành phố này; Xiao Yaqing (sinh năm 1959), cựu CEO của Tập đoàn Nhôm Trung Quốc (Chalco) và hiện tại là phó chủ nhiệm Quốc vụ viện; Xu Lejiang (sinh năm 1959), giám đốc của Tập đoàn Baosteel; Wang Xiaochu (sinh năm 1958), CEO của Tập đoàn Viễn thông Trung Quốc, Xiao Gang (sinh năm 1958), Thống đốc Ngân hàng Trung Quốc; và Xiang Junbo (sinh năm 1957), giám đốc của Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc. Sự hiện diện đáng kể của các CEOs của các doanh nghiệp quốc doanh trong đội ngũ trẻ tuổi của BCHTW phản ánh một xu thế quan trọng trong việc tuyển dụng giới tinh hoa ở Trung Quốc ngày nay. Nó gợi ý rằng một vài trong số các lãnh đạo quốc gia có thể đến từ lực lượng mới này trong tương lai gần. Thực tế, xu hướng này lần đầu tiên trở nên hiện hữu từ Đại hội Đảng lần thứ 16 năm 2002, khi, lần đầu tiên

trong lịch sử của ĐCSTQ, Ủy ban Doanh nghiệp Trung ương và Ủy ban Tài chính Trung ương có đoàn đại biểu riêng ở Đại hội 16.⁴

Vẫn còn phải đợi xem liệu các chính trị gia có nguồn gốc từ các CEOs này có thể tăng cường sự hiện diện của họ không ở BCHTW lần thứ 18 năm 2012. Những nhà phân tích có thể có lí khi mong đợi rằng một hoặc hai lãnh đạo doanh nghiệp cao cấp của các công ty hàng đầu Trung Quốc sẽ là ứng cử viên cho chiếc ghế của Bộ Chính trị. Một nghiên cứu toàn diện về nhóm tinh hoa ngày càng quan trọng này có thể giúp hé lộ cả đặc điểm nhận dạng của các doanh nghiệp quốc doanh quan trọng nhất (hoặc là “các nhà tư bản nhà nước”) lẫn vị trí của họ trong cuộc chạy đua chính trị. Phân tích này có thể cũng giúp khám phá một vài vấn đề đáng quan tâm nhất hiện nay của Trung Quốc liên quan đến sức mạnh ngày càng tăng lên của các tập đoàn quốc doanh độc quyền và các nhóm lợi ích mà các CEOs này đại diện.

Bài viết này nghiên cứu lý lịch và tính cách của các lãnh đạo tối cao của 130 công ty quốc doanh (SOEs) lớn nhất Trung Quốc, chủ yếu tập trung vào 121 công ty nằm dưới Ủy ban Quản lý và Kiểm soát Tài sản Quốc doanh (SASAC), được biết đến như các công ty SASAC (hoặc là yangqi trong tiếng Trung). Theo định nghĩa này, các công ty SASAC là các công ty quốc gia lớn, trong đó, nhà nước hoặc cụ thể hơn là SASAC sở hữu phần lớn tài sản của công ty. Các SOEs của Trung Quốc được chia ra thành hai kiểu chính: Kiểu đầu tiên bao gồm các công ty quốc gia hoặc trung ương dưới sự quản lý trực tiếp của chính quyền trung ương, và loại thứ hai bao gồm các công ty quốc gia do chính quyền địa phương (có thể là

⁴ Đại hội 16 bao gồm 38 đoàn đại biểu. Ngoài hai đoàn mới từ các doanh nghiệp và công ty tài chính, có 31 đoàn từ các tỉnh và khu tự trị, một là PLA, một từ trung ương đảng, một từ chính phủ trung ương, một từ Hongkong và Macao, và một đại diện Đài Loan.

tỉnh hoặc khu tự trị) quản lý.⁵ Đến năm 2010, Trung Quốc có khoảng 114,500 SOEs, bao gồm cả các công ty do chính quyền trung ương và địa phương quản lý. Số lượng hiện tại của các SOEs giảm mạnh so với con số 159,000 của năm 2003.⁶

Các SOEs quốc gia hoặc trung ương có thể được chia thành ba nhóm. Nhóm đầu tiên là các công ty SASAC, bao gồm: 1) các công ty cung cấp các dịch vụ công cộng như quốc phòng, viễn thông, giao thông, và các tiện ích khác; 2) các công ty tập trung vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên như dầu mỏ, khoáng sản, kim loại; 3) các công ty tập trung vào xây dựng, thương mại và các sản phẩm công nghiệp khác. Nhóm thứ hai gồm những công ty tập trung vào ngành ngân hàng, tài chính (chứng khoán), và bảo hiểm, lần lượt nằm dưới sự quản lý của Ủy ban Quy định Ngân hàng Trung Quốc (CBRC), Ủy ban Quy định Chứng khoán Trung Quốc (CSRC), Ủy ban Quy định Bảo hiểm Trung Quốc (CIRC). Nhóm thứ ba gồm chủ yếu các công ty tập trung ở lĩnh vực truyền thông, văn hóa, và giải trí, được quản lý bởi rất nhiều cơ quan khác nhau dưới Quốc vụ Viện và các tổ chức đại chúng quốc gia khác như Hội liên hiệp công đoàn Trung Quốc.

Các công ty SASAC là các công ty lớn nhất trong ba nhóm các SOEs, dù tổng số các công ty SASAC đã giảm mạnh trong vài năm gần đây – từ 196 năm 2003 đến 121 năm 2010 – kết quả của sự sát nhập và thu tóm giữa các công ty này để tạo một số công ty dẫn đầu trong các ngành. Tuy nhiên, tổng số tài sản của các công ty SASAC đã tăng từ 3 nghìn tỷ tệ năm 2003 lên đến 20 nghìn tỷ tệ năm

⁵ Về phần thảo luận vị trí và phân loại các công ty quốc doanh lớn (SOEs), xem “[中央企业现状与分类](http://finance.vip168168.com/caijingxueyuan/118140.html)” (The status and classification of central state-owned enterprises), August 18, 2010, <http://finance.vip168168.com/caijingxueyuan/118140.html>.

⁶ Xem thêm “[李荣融‘以朱镕基为榜样以普京为偶像’](http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-09/08/c_12530988.htm)” (Li Rongrong, “I consider Zhu Rongji as a role model and Putin as an idol”), Xinhua, September 8, 2010, http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-09/08/c_12530988.htm. Và Chen Zhiwu, *Shuo Zhongguo jingji* (Assessing the Chinese economy; Taiyuan: Shanxi jingji chubanshe, 2010), p. 103.

2010.⁷ Theo một nguồn tin của chính phủ Trung Quốc, tổng số các công ty SASAC sẽ còn giảm hơn nữa xuống còn giữa 80 và 100 hoặc thậm chí từ 30 đến 50 trong tương lai gần.⁸ Ngoài việc tập trung vào các lãnh đạo cao cấp của 121 công ty SASAC, bài viết sẽ tìm hiểu lãnh đạo cao cấp của sáu ngân hàng quốc doanh và ba công ty bảo hiểm lớn do Nhà nước quản lý khác ở Trung Quốc, dưới sự kiểm soát của CBRC và CIRC. Tất cả các công ty này tạo nên các tập đoàn quốc doanh lớn nhất Trung Quốc.

Bảng 1 cung cấp tổng quan về tất cả 130 công ty, bao gồm tên, viết tắt, lĩnh vực công nghiệp chuyên môn, và tên của các lãnh đạo cao cấp, cũng như năm mà họ được bổ nhiệm lần đầu tiên cho các vị trí hiện tại. Hầu hết tất cả các công ty lớn này thực hiện việc kinh doanh ra ngoài khuôn khổ một ngành công nghiệp cụ thể và đôi khi ranh giới giữa các ngành này là không rõ ràng. Ví dụ, người phát ngôn của SASAC gần đây thừa nhận rằng 74% các công ty SASAC tham gia vào lĩnh vực bất động sản.⁹ Nghiên cứu này chọn lĩnh vực kinh doanh chính của một công ty để tập trung. Không ngạc nhiên khi thấy rất nhiều trong số đó là các ngành công nghiệp chủ yếu do chính phủ độc quyền. Có 17 công ty tiện ích, 14 công ty kim loại, và 12 công ty năng lượng và lọc dầu. Xét về khía cạnh phân bố địa lý, có tổng cộng 99 công ty chiếm hơn 3/4 có trụ sở ở Bắc Kinh. Thượng Hải ở vị trí thứ 2 với chỉ 7 công ty đặt trụ sở, bao gồm 6 công ty SASAC và Ngân hàng Truyền thông.

⁷ Xem thêm “李荣刚‘以朱镕基为榜样以普京为偶像’” (Li Rongrong, “I consider Zhu Rongji as a role model”).

⁸ Xem thêm “中央企业现状与分类” According to Li Baomin, director of the Research Center of the SASAC, the number of SASAC companies will be reduced to somewhere between 30 and 50 during the 12th five-year plan period (2011–2015). See “十二五央企数量将减至50家以内” (SASAC companies will be reduced to 50 or less during the 12th Five-Year Plan), http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-11/01/c_12725939.htm

⁹ Xem thêm “李荣刚‘以朱镕基为榜样以普京为偶像’”. Theo một nguồn tin chính thức khác, tài sản quốc gia chiếm hơn 92% giá trị ngành viễn thông, điện, dầu khí và khí thiên nhiên, vận chuyển đường thủy, và 78% giá trị ngành hàng không, quốc phòng, khai thác than. Xem “中国中央企业国有资本超过 万亿元 超牛” (The total assets of SASAC companies exceed 2 trillion yuan), Xinhuanet, August 20, 2010, http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-08/12/c_12440586.htm.

Tỉnh Hồ Bắc có 6 trong số các công ty này và tỉnh Quảng Đông có 5. Một vài tỉnh lớn như Hồ Nam, Sơn Đông, Giang Tô, và Triết Giang hoặc các thành phố cấp tỉnh như Thiên Tân và Trùng Khánh không có bất kỳ công ty SASAC nào đặt trụ sở.

Nghiên cứu này chọn một lãnh đạo cao cấp từ mỗi một trong số 130 công ty lớn và từ đó nghiên cứu các thông tin tiểu sử, nền tảng chính trị, học vấn, kinh nghiệm chuyên môn và nghề nghiệp của cá nhân các lãnh đạo này để phân tích thống kê. Không khó để xác định các lãnh đạo cao cấp ở các công ty Trung Quốc: Thành ngữ Trung Quốc “lãnh đạo số một” (diyì bashou) không tạo ra nhiều sự tối nghĩa về việc ai là ông chủ. Thêm vào đó, lãnh đạo cao cấp thường được liệt vào phần quan trọng nhất của website các công ty đó.

Bảng 1: Tổng quan về các công ty SASAC, các ngân hàng quốc doanh lớn và các công ty bảo hiểm (2011)

STT	Tên Công ty	Viết tắt	Ngành công nghiệp	Vị trí	Lãnh đạo cao nhất
1	Tập đoàn Hạt nhân Quốc gia Trung Quốc	CNNC	Quốc phòng	Bắc Kinh	Sun Qin
2	Tập đoàn Xây dựng và Cơ khí Hạt nhân Trung Quốc	CNECC	Quốc phòng	Bắc Kinh	Mu Zhanying
3	Tập đoàn Công nghệ và Khoa học Hàng không không gian Trung Quốc	CASC	Quốc phòng và Hàng không, không gian	Bắc Kinh	Ma Xingrui
4	Tập đoàn Khoa học và Công nghệ Hàng không không gian Trung Quốc	CASIC	Quốc phòng và Hàng không, không gian	Bắc Kinh	Xu Dazhe

5	Tập đoàn Công nghiệp Hàng không Trung Quốc	AVIC	Hàng không	Bắc Kinh	Lin Zuoming
6	Tập đoàn Đóng tàu Quốc gia Trung Quốc	CSSC	Giao thông	Bắc Kinh	Tan Zuojun
7	Tập đoàn Công nghiệp Đóng tàu Trung Quốc	CSIC	Giao thông	Bắc Kinh	Li Changyin
8	Tập đoàn Công nghiệp phía Bắc Trung Quốc	CNIGC	Quốc phòng	Bắc Kinh	Zhang Guoqing
9	Tập đoàn Công nghiệp phía Nam Trung Quốc	CSGC	Quốc phòng	Bắc Kinh	Xu Bin
10	Tập đoàn Công nghệ Điện tử Trung Quốc	CETC	Điện tử	Bắc Kinh	Wang Zhigang
11	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc	CNPC	Lọc dầu	Bắc Kinh	Jiang Jiemin
12	Tập đoàn hóa dầu Trung Quốc	Sinopec	Lọc dầu	Bắc Kinh	Su Shulin
13	Tập đoàn dầu khí ngoài khơi Trung Quốc	CNOOC	Lọc dầu	Bắc Kinh	Fu Chengyu
14	Tập đoàn mạng lưới điện Quốc gia Trung Quốc	SGCC	Tiện ích	Bắc Kinh	Liu Zhenya
15	Công ty trách nhiệm hữu hạn điện lưới miền Nam Trung Quốc	CSG	Tiện ích	Quảng Đông	Zhao Jianguo
16	Tập đoàn Huaneng Trung Quốc	CHNG	Tiện ích	Bắc Kinh	Cao Peixi
17	Tập đoàn Datang Trung Quốc	CDT	Tiện ích	Bắc Kinh	Liu Shunda
18	Tập đoàn Huadian Trung Quốc	CHD	Tiện ích	Bắc Kinh	Yun Gongmin
19	Tập đoàn Guodian Trung Quốc	CGDC	Tiện ích	Bắc Kinh	Zhu Yongfan

20	Tập đoàn đầu tư năng lượng Trung Quốc	CPI	Tiện ích	Bắc Kinh	Lu Qizhou
21	Tập đoàn (dự án) Tam Hiệp Trung Quốc	CTGP	Tiện ích	Hồ Bắc	Cao Guangjing
22	Tập đoàn Shenhua	Shenhua	Năng lượng	Bắc Kinh	Zhang Xiwu
23	Tập đoàn Viễn thông Trung Quốc	China Telecom	Viễn thông	Bắc Kinh	Wang Xiaochu
24	Tập đoàn hệ thống hợp nhất truyền thông Trung Quốc	China Unicom	Viễn thông	Thượng Hải	Chang Xiaobing
25	Tập đoàn di động Trung Quốc	China Mobile	Viễn thông	Bắc Kinh	Wang Jianzhou
26	Tập đoàn Điện tử Trung Quốc	CEC	Điện tử	Bắc Kinh	Xiong Qunli
27	Tập đoàn công nghiệp ô tô số 1 Trung Quốc	FAW	Phương tiện giao thông	Cát Lâm	Xu Jianyi
28	Tập đoàn mô tô Đông Phong	DFMC	Phương tiện giao thông	Hồ Bắc	Xu Ping
29	Tập đoàn Công nghiệp nặng số 1 Trung Quốc	CFHI	Máy móc	Hắc Long Giang	Wu Shengfu
30	Tập đoàn Quốc gia Erzhong Trung Quốc	China Erzhong	Máy móc	Tứ Xuyên	Shi Ke
31	Tập đoàn truyền điện Cấp Nhĩ Tân	HPEC	Điện tử	Hắc Long Giang	Gong Jingkun
32	Tập đoàn Điện tử Đông Phương	DEC	Điện tử	Tứ Xuyên	Wang Ji
33	Tập đoàn Sắt thép An Sơn	Ansteel	Kim loại	Liêu Ninh	Zhang Xiaogang
34	Tập đoàn Baosteel	Baosteel	Kim loại	Thượng Hải	Xu Lejiang

				Hải	
35	Tập đoàn Sắt thép Vũ Hán	WISCO	Kim loại	Hồ Bắc	Deng Qilin
36	Tập đoàn nhôm Trung Quốc	Chalco	Kim loại	Bắc Kinh	Xiong Weiping

Bảng 1 (tiếp tục)

Số thứ tự	Tên công ty	Viết tắt	Ngành công nghiệp	Địa điểm	Tên lãnh đạo cao nhất
37	Tập đoàn Tàu thủy Đại dương Trung Quốc	COSCO	Vận tải đường thủy	Bắc Kinh	Wei Jiafu
38	Tập đoàn Vận tải đường Thủy Trung Quốc	China Shipping	Vận tải đường thủy	Thượng Hải	Li Shaode
39	Công ty hàng không quốc gia Trung Quốc	AirChina	Vận tải	Bắc Kinh	Kong Dong
40	Công ty Hàng không Đông phương Trung Quốc	China Eastern	Vận tải	Thượng Hải	Shaoyong
41	Công ty Hàng không Nam phương Trung Quốc	China Southern	Vận tải	Quảng Đông	Si Xianmin

42	Tập đoàn Sinochem	Sinochem	Lọc dầu	Bắc Kinh	Liu Deshu
43	Tập đoàn COFCO	COFCO	Nông nghiệp	Bắc Kinh	Ning Gaoning
44	Tập đoàn Minmentals Trung Quốc	Minmentals	Kim loại	Bắc Kinh	Zhou Zhongshu
45	Tập đoàn công nghệ chung Trung Quốc	Genertec	Điện tử	Bắc Kinh	He Tongxin
46	Tập đoàn Thiết kế xây dựng Quốc gia Trung Quốc	CSCEC	Xây dựng	Bắc Kinh	Yi Jun
47	Tập đoàn dự trữ ngũ cốc Trung Quốc	Sinograin	Nông nghiệp	Bắc Kinh	Bao Kexin
48	Tập đoàn đầu tư và phát triển Quốc gia	SDIC	Tài chính	Bắc Kinh	Wang Huisheng
49	Tập đoàn thương gia Trung Quốc	CMHK	Thương mại, buôn bán	Hong Kong	Fu Yunning
50	Tập đoàn tài nguyên thiên nhiên	CRC	Năng lượng	Bắc Kinh	Song Lin

	Trung Quốc				
51	Tập đoàn dịch vụ du lịch Hồng Kông	HKCTS	Du lịch	Hong Kong	Zhang Xuewu
52	Tập đoàn Công nghệ Hạt nhân Quốc gia	SNPTC	Tiện ích	Bắc Kinh	Wang Binghua
53	Tập đoàn máy bay thương mại Trung Quốc	Limited COMAC	Vận tải	Thượng Hải	Zhang Qingwei
54	Tập đoàn đầu tư bảo tồn năng lượng Trung Quốc	CECIC	Năng lượng	Bắc Kinh	Wang Xiaokang
55	Tập đoàn đầu tư Gaoxin Trung Quốc	Gaoxin	Thương mại, buôn bán	Bắc Kinh	Xu Yongzhu
56	Tập đoàn Tư vấn Thiết kế Quốc tế Trung Quốc	CIECC	Xây dựng	Bắc Kinh	Xiao Fengtong
57	Tập đoàn Thương mại Zhongnan	Limited Zhongnan	Thương mại, buôn bán	Hồ Bắc	Hao Jian
58	Tập đoàn phát triển và Thương mại Huafu Trung	HFJT	Thương mại,	Bắc Kinh	Gu Shen

	Quốc		buôn bán		
59	Tập đoàn Chengtong Trung Quốc	CCT	Thương mại, buôn bán	Bắc Kinh	Ma Zhengwu
60	Tập đoàn Huaxing Trung Quốc	Huaxing	Thương mại, buôn bán	Bắc Kinh	Song Yaohua
61	Tập đoàn Than Quốc gia Trung Quốc	ChinaCoal	Năng lượng	Bắc Kinh	Wang An
62	Tập đoàn công nghệ và khai thác than Trung Quốc	CCTEG	Năng lượng	Bắc Kinh	Liu Gaozhuo
63	Tập đoàn chế tạo máy quốc gia Trung Quốc	SINOMACH	Máy móc	Bắc Kinh	Ren Hongbin
64	Viện khoa học và công nghệ chế tạo máy Trung Quốc	CAM	Máy móc	Bắc Kinh	Li Xinya
65	Tập đoàn Thép Trung Quốc	Sinosteel	Kim loại	Bắc Kinh	Huang Tianwen
66	Tập đoàn Luyện	MCC	Kim loại	Bắc	Jing Tianliang

	kim Trung Quốc			Kinh	
67	Viện nghiên cứu sắt thép Trung Quốc	CISRI	Kim loại	Bắc Kinh	Gan Yong
68	Tập đoàn hóa học Trung Quốc	ChemChina	Lọc dầu	Bắc Kinh	Ren Jianxin
69	Tập đoàn kỹ thuật hóa học Trung Quốc	CNCEC	Lọc dầu	Bắc Kinh	Jin Kening
70	Tập đoàn Sinolight	Sinolight	Sản phẩm gia dụng	Bắc Kinh	Chen Esheng
71	Tập đoàn Thủ công Mỹ nghệ Quốc gia Trung Quốc	CNACGC	Thương mại, buôn bán	Bắc Kinh	Zhou Zhengsheng
72	Tập đoàn công nghiệp muối quốc gia Trung Quốc	CNSIC	Muối	Bắc Kinh	Mao Guoqing
73	Tập đoàn Hengtian Trung Quốc	CHTGC	Dệt	Bắc Kinh	Zhang Jie
74	Tập đoàn vật liệu Quốc gia Trung	SINOMA	Xây dựng	Bắc Kinh	Tan Zhongming

	Quốc				
75	Tập đoàn vật liệu xây dựng quốc gia Trung Quốc	CNBM	Xây dựng	Bắc Kinh	Song Zhiping
76	Công ty thai thác kim loại màu Trung Quốc	CNMC	Kim loại	Bắc Kinh	Luo Tao
79	Tập đoàn Kỹ thuật Tri thức Quốc tế Trung Quốc	CIIC	Nguồn nhân lực	Bắc Kinh	Wang Xudong
80	Viện nghiên cứu xây dựng Trung Quốc	CABR	Xây dựng	Bắc Kinh	Wang Jun
81	Tập đoàn CNR Trung Quốc	CNR	Giao thông	Bắc Kinh	Cui Dianguo
82	Tập đoàn CSR Trung Quốc	CSR	Giao thông	Bắc Kinh	Zhao Xiaogang
83	Tập đoàn tín hiệu và vận tải đường sắt Trung Quốc	CRSC	Viễn thông	Bắc Kinh	Ma Cheng
84	Tập đoàn đường sắt Trung Quốc	China Railway	Giao thông	Bắc Kinh	Li Changjin
85	Tập đoàn xây dựng	CRCC	Giao	Bắc	Li Guorui

	đường sắt Trung Quốc		thông	Kinh	
86	Tập đoàn xây dựng vận tải Trung Quốc	CCCC	Xây dựng	Bắc Kinh	Zhou Jichang
87	Công ty Potevio Trung Quốc	China Potevio	Viễn thông	Bắc Kinh	Xing Wei (nữ)
88	Tập đoàn công nghệ và công nghiệp viễn thông Datang	Datang	Tiện ích	Bắc Kinh	Zhen Caiji
89	Tập đoàn phát triển công nghiệp quốc gia Trung Quốc	CNADC	Nông nghiệp	Bắc Kinh	Liu Shenli
90	Tập đoàn Dệt Trung Quốc	Chinatex	Dệt may	Bắc Kinh	Zhao Boya
91	Tập đoàn vận tải ngoại thương quốc gia Trung Quốc	SINOTRANS	Giao thông	Bắc Kinh	Miao Gengshu
92	Tập đoàn xuất nhập khẩu lụa quốc gia Trung Quốc	Chinasilk	Thương mại, buôn bán	Bắc Kinh	Zhang Weiming

93	Tập đoàn lâm nghiệp Trung Quốc	CFGC	Lâm nghiệp	Bắc Kinh	Zhang Zhangde
94	Tập đoàn dược phẩm quốc gia Trung Quốc	SINOPHARM	Dược phẩm	Bắc Kinh	Song Zhiping
95	Tập đoàn CITS	CITS	Du lịch	Bắc Kinh	Gai Zhixin
96	Tập đoàn POLY Trung Quốc	POLY	Bất động sản	Bắc Kinh	Chen Hongsheng
97	Công ty Zhuhai Zhen Rong	Zhzrgs	Tiện ích	Quảng Đông	Zhang Dongquan
98	Tập đoàn nghiên cứu và thiết kế kiến trúc Trung Quốc	CAG	Xây dựng	Bắc Kinh	Xiu Long
99	Cục luyện kim địa chất Trung Quốc	CMGB	Kim loại	Bắc Kinh	Yan Xueyi
100	Cục quản lý quốc gia về than và địa chất	CNACG	Năng lượng	Bắc Kinh	Xu Shuishi
101	Tập đoàn Xinxing Cathay Quốc tế	Limited XXPGroup	Kim loại	Bắc Kinh	Liu Mingzhong

102	Công ty TravelSky Trung Quốc	TravelSky	Du lịch	Bắc Kinh	Xu Qiang
103	Tập đoàn năng lượng hàng không Trung Quốc	CNAF	Hàng không	Bắc Kinh	Sun Li
104	Công ty cung cấp hàng không Quốc tế	CASC	Hàng không	Bắc Kinh	Li Hai
105	Tập đoàn tư vấn thiết kế điện Trung Quốc	CPECC	Tiện ích	Bắc Kinh	Wang Jianping
106	Tập đoàn HydroChina	HYDRPCHINA	Tiện ích	Bắc kinh	Yan Zhiyong
107	Tập đoàn Sinohydro	Sinohydro	Tiện ích	Bắc Kinh	Fan Jixiang
108	Tập đoàn vàng quốc gia Trung Quốc	CNGC	Kim loại	Bắc Kinh	Sun Zhaoxue
109	Tập đoàn dự trữ cotton Trung Quốc	CNCRC	Nông nghiệp	Bắc Kinh	Lei Xiangju (nữ)
110	Tập đoàn in Trung Quốc	CPGC	In	Bắc Kinh	Chen Xiangdong
111	Tập đoàn phim	Luckyfilm	Sản xuất	Hồ Bắc	Zhang Jianheng

	Lucky Trung Quốc		phim		
112	Tập đoàn điện hạt nhân Quảng Đông Trung Quốc	CGNPC	Tiện ích	Quảng Đông	He Yu
113	Công ty Hualu Trung Quốc	Limited Hualu	Điện tử	Liêu Ninh	Chen Runsheng
114	Công ty Alcatel-Lucent Thượng Hải	Limited Alcatel-sbell	Điện tử	Thượng Hải	Yuan Xin
115	Tập đoàn IRICO	IRICO	Điện tử	Bắc Kinh	Xing Daoqin
116	Công nghệ FiberHome	WRI	Viễn thông	Hồ Bắc	Tong Guohua
117	Công ty kinh doanh OTC	OTC	Thương mại, buôn bán	Quảng Đông	Ren Kelei
118	Tập đoàn Nam Kwong	Limited Namkwong	Thương mại, buôn bán	Macau	Xu Kaicheng
119	Tập đoàn XD	XD Company	Tiện ích	Sơn Tây	Zhang Yalin
120	Tập đoàn Gezhouba Trung	CGGC	Tiện ích	Hồ Bắc	Yang Jixue

	Quốc				
121	Tập đoàn thương mại vật liệu đường sắt Trung Quốc	CRM	Thương mại, buôn bán	Bắc Kinh	Song Yufang
122	Ngân hàng Công nghiệp và Thương mại Trung Quốc	ICBC	Ngân hàng	Bắc Kinh	Jiang Jianqing
123	Tập đoàn bảo hiểm nhân thọ Trung Quốc	China Life	Bảo hiểm	Bắc Kinh	Yang Chao
124	Ngân hàng xây dựng Trung Quốc	CCB	Ngân hàng	Bắc Kinh	Guo Shuqing
125	Ngân hàng Trung Quốc	BOC	Ngân hàng	Bắc Kinh	Xiao Gang
126	Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc	ABC	Ngân hàng	Bắc Kinh	Xiang Junbo
127	Tập đoàn bảo hiểm Đài Bình Trung Quốc	China Taiping	Bảo hiểm	Hong Kong	Lin Fan
128	Ngân hàng Truyền thông	BOCOM	Ngân hàng	Thượng Hải	Hu Huaibang
129	Ngân hàng phát	CDB	Ngân	Bắc	Chen Yuan

	triển Trung Quốc		hàng	Kinh	
130	Công ty bảo hiểm nhân dân Trung Quốc	PICC	Bảo hiểm	Bắc Kinh	Wu Yan

CHÚ THÍCH VÀ NGUỒN: 121 công ty đầu tiên được lên danh sách theo thứ tự do SASAC cung cấp. Nguồn tư liệu lấy từ <http://www.sasac.gov.cn/n1180/n1226/n2425/index.html>,

<http://www.ceda.org.cn/china-500/> và các website tư nhân của các công ty. Thông tin liên quan đến năm bổ nhiệm cũng đến từ Danh bạ Trung Quốc, 2010. (Tokyo: Radiopress, 2009) và <http://www.xinhuanet.com/>.

VIẾT TẮT: Corp. = Corporation (Tập đoàn)

Tuy nhiên, có thể có sự nhầm lẫn do ba nguyên nhân. Đầu tiên, việc sử dụng các thuật ngữ dịch sang tiếng Trung Quốc từ tiếng Anh như CEO, zongcai (tổng tài) là khá mới và chỉ một số công ty theo nghiên cứu này sử dụng thuật ngữ zongcai thay cho chủ tịch hoặc tổng giám đốc (cả hai đều được dịch là zongjingli trong tiếng Trung) để chỉ các giám đốc điều hành chủ chốt của các công ty này.

Thứ hai, CEOs không nhất thiết là lãnh đạo cao cấp nhất của các công ty này. Ví dụ, Fortune Global 500 đưa Yang Kaisheng vào danh sách CEO của Ngân hàng Thương mại và Công nghiệp Trung Quốc (ICBC).¹⁰ Dù là Tổng giám đốc của Ngân hàng này, nhưng Yang không phải là lãnh đạo tối cao của ICBC – vị trí đó rõ ràng được sở hữu bởi chủ tịch Jiang Jianqing. Tương tự như vậy, Fortune Global

¹⁰ Xem thêm 孟华, 何宗瑜, 邹兰“中国国有企业定位引发达沃斯领军者热议” (Meng Hua, He Zongyu, Zou Lan; Heated

discussion in Davos on the status of the Chinese SOEs), Xinhuanet, September 15, 2010,

http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-09/15/c_12555153.htm

500 cũng nêu tên Tổng giám đốc Ngân hàng Trung Quốc Li Lihui như là CEO của Ngân hàng này, nhưng ông chủ thực sự của Ngân hàng này là chủ tịch hội đồng quản trị Xiao Gang. Nghiên cứu này chọn Jiang Jianqing và Xiao Gang thay vì Yang Kaisheng và Li Lihui là đại diện cao nhất của hai ngân hàng trên.

Thứ ba, các lãnh đạo cao nhất đa dạng tùy theo chức danh hành chính hoặc các vị trí mà họ nắm giữ cùng một lúc. Trong danh sách 130 lãnh đạo tối cao, chúng ta nhận thấy 33 người (25.4%) trong số họ hiện nay là tổng giám đốc và chủ tịch hội đồng quản trị (dongshizhang – “đồng sự trưởng”), 30 (23.1%) vừa là tổng giám đốc vừa là bí thư Đảng bộ và 29 (22.3%) vừa là tổng giám đốc vừa là phó bí thư. Chúng tôi cũng nhận thấy có 8 người (6.2%) đóng một lúc ba vai trò quan trọng là tổng giám đốc, chủ tịch hội đồng quản trị và bí thư Đảng bộ; còn 6 người khác (4.6%) giữ chức vụ chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc và phó bí thư. 14 người, tức 10.8% chỉ giữ chức chủ tịch hội đồng quản trị. Nói chung, chủ tịch hội đồng quản trị là lãnh đạo cao cấp nhất của hầu hết các công ty này nếu công ty đó thành lập hội đồng quản trị (không phải tất cả các công ty SASAC đều có hội đồng quản trị). Ở các công ty mà không có hội đồng quản trị, tổng giám đốc thường là “lãnh đạo số một.” Trong một số trường hợp, chủ tịch hội đồng quản trị là các lãnh đạo sẽ sớm nghỉ hưu, người đã không còn vai trò ra quyết định nữa và quyền lực thực sự nằm trong tay của các tổng giám đốc. Sự nhất quán trong việc chọn lựa “lãnh đạo số một” cho nghiên cứu này có thể tránh được việc nhầm lẫn kể trên.

Sự phát triển nhanh chóng của SOEs Trung Quốc trên trường quốc tế

Sự phát triển nhanh chóng về mặt sức mạnh của một nhóm tinh hoa đặc biệt trong bất cứ công ty nào thường liên quan đến những thay đổi hiện tại trong môi trường quốc nội và quốc tế. Sự nổi lên hiện nay của các nhà điều hành kinh doanh

lớn trong giới cầm quyền ĐCSTQ không phải là ngoại lệ. Điều này phản ánh – và có thể do sự tăng lên nhanh chóng và sức mạnh cũng như ảnh hưởng đang lên của các SOEs lớn của Trung Quốc trên sân khấu thế giới. Nếu thành tựu kinh tế của một đất nước được đo bằng số lượng công ty nằm trong danh sách Fortune Global 500, thì Trung Quốc không còn nghi ngờ gì sẽ là một trong những quốc gia chiến thắng lớn nhất ở thế giới đương đại.¹¹

Biểu 1 chỉ ra sự tăng lên nhanh chóng của các công ty Trung Quốc trong danh sách của Fortune Global 500 trong 15 năm vừa qua, từ 3 năm 1995 đến 46 năm 2010. Trung Quốc có số lượng công ty lớn thứ 3 trong danh sách, chỉ sau Mỹ (139) và Nhật (71). Số công ty của Trung Quốc cao hơn rất nhiều so với con số của các cường quốc kinh tế chủ chốt khác như Pháp (39, đứng thứ 4), Đức (37, đứng thứ 5), và Anh (29, đứng số 6). So sánh với Trung Quốc, các cường quốc kinh tế đang lên khác có ít đại diện hơn rất nhiều, ví dụ Ấn Độ chỉ có 8, Brazil 7, và Nga 6.¹² Cũng là để so sánh, chỉ 5 năm trước, năm 2005, Mỹ có 176 công ty và Nhật có 81 công ty trong danh sách trong khi Trung Quốc chỉ có 16.¹³

Bảng 1

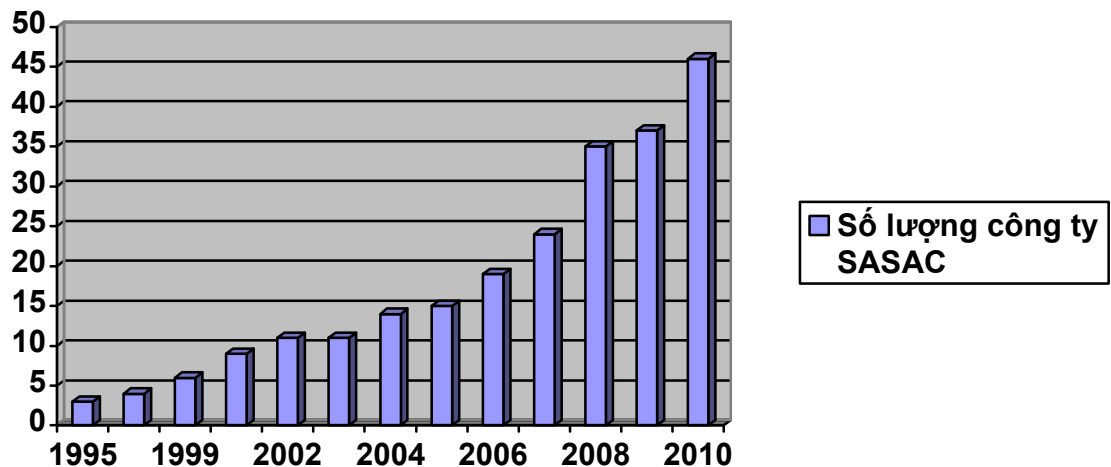
Sự hiện diện ngày càng tăng của các công ty Trung Quốc trong Fortune Global 500 (1995-2010)

¹¹ Xem “李荣融‘以朱镕基为榜样以普京为偶像’” Xinhuanet, September 8, 2010, http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-09/08/c_12530988.htm.

¹² “民企500强利润总和不及两大央企” (Tổng lợi nhuận của 50 công ty tư nhân lớn nhất Trung Quốc ít hơn tổng lợi nhuận của hai công ty SASAC), Beijing shangbao (Beijing Business Daily), August 30, 2010.

Xem thêm http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-08/30/c_12496387.htm

¹³ See 孟华, 何宗瑜, 邹兰 “中国国有企业定位引发达沃斯领军者热议” (Meng, He, Zou, “Heated discussion in Davos”).



Các công ty Trung Quốc không chỉ tăng về số lượng trên danh sách Fortune Global 500, mà còn tăng vị thế của họ trong các bảng xếp loại. Bảng 2 minh họa điều này qua ví dụ của công ty China Mobile với chỉ số đánh giá tăng rất mạnh so với các tập đoàn kinh tế toàn cầu khác, từ số 336 năm 2001 đến 230 năm 2003, đến 148 năm 2008 và đến 77 năm 2010. Sự tăng trưởng ấn tượng của China Mobile được đưa đến bởi ít nhất là do sự độc quyền của công ty đó về dịch vụ viễn thông trong thị trường nội địa Trung Quốc. Như Kan Kaili, một giáo sư ở Đại học Bắc Kinh về Bưu chính Viễn thông, gần đây quan sát, China Mobile nổi tiếng vì tính cước dịch vụ mà thường là miễn phí ở các nước khác. Ví dụ, năm 2005, China Mobile đã thu 46 tỉ tệ (5.9 tỉ USD) cước roaming trên dịch vụ điện thoại di động, chiếm một nửa toàn bộ lợi nhuận của công ty này trong năm đó.

Theo giáo sư Kan, công ty này gần như không mất chi phí gì cho các cuộc gọi mà dẫn đến cái gọi là cước phí chuyên vùng đó.¹⁴

¹⁴ Trích trong Wu Xiaobo, *Jidang sanshi nian: Zhongguo qiye 1978–2008* (Thirty Years of China Business, 1978–2008), vol. 2 (Beijing: Zhongxin chubanshe, 2008), tr. 309.

Thậm chí có thể ấn tượng hơn, top 10 trong bảng xếp hạng Fortune Global 500 năm 2010 có ba công ty của Trung Quốc – Sinopec, Tập đoàn Điện lưới Quốc gia Trung Quốc (SG), và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc (CNPC) – Trong khi Mỹ và Nhật mỗi nước chỉ có hai công ty lọt vào danh sách này. SG hiện là doanh nghiệp với các dịch vụ lớn nhất thế giới. Sinopec và CNPC hiện nay cũng được xếp ngang hàng với các công ty dầu mỏ nổi tiếng nhất trên thế giới như Royal Dutch Shell, Exxon Mobil và BP. Hai công ty dầu mỏ của Trung Quốc này đã tuyển dụng một số lượng lớn nhân công (tương ứng khoảng 1,5 triệu và 1,6 triệu người), chỉ có Wal-Mart vượt qua được con số này với số nhân viên là 2,1 triệu người.¹⁵

Bảng 2

Xếp hạng của China Mobile trong danh sách Fortune Global 500 (2001-2010)

<i>Năm</i>	<i>Xếp hạng</i>
2001	336
2003	230

¹⁵ “国家和地区排名” (Ranking by State and Region), *CaiFu*, China edition, October 2010, tr. 122.

2008	148
2010	77

Xem lại quyền sở hữu 46 công ty của Trung Quốc được liệt kê trong bảng xếp hạng Fortune Global 500 cho thấy rằng 40 trong số đó (86,9%) là các công ty quốc doanh. Trong số SOEs này, 30 (65,2%) là các doanh nghiệp SASAC, 8 (17,4%) là các ngân hàng quốc doanh và các công ty bảo hiểm, và 2 (4,3%) đặt dưới sự giám sát điều hành của chính quyền địa phương. Tập đoàn Công nghiệp Ô tô Thượng hải (SAIC) và Tập đoàn Sắt Thép Hà Bắc đóng tại Thạch Gia Trang được đặt dưới sự giám sát điều hành tương ứng của chính quyền thành phố Thượng Hải và chính quyền tỉnh Hà Bắc do các đơn vị hành chính này sở hữu phần lớn tài sản của hai công ty này. Sáu doanh nghiệp không thuộc nhà nước (13%) bao gồm ba doanh nghiệp tại Hồng Kông (Tập đoàn chuỗi cung ứng không lồ Noble), công ty bất động sản Hutchison Whampoa của Li Ka-shing, và công ty xây dựng Jardine Matheson), hai doanh nghiệp ở Thâm Quyển (công ty cổ phần bảo hiểm Ping An Insurance và công ty Công nghệ Viễn thông khổng lồ Huawei), và công ty kim loại Shagang Group Giang Tô thuộc sở hữu tư nhân. Shagang được một số ít nhà doanh nghiệp nông thôn thành lập đầu tiên tại Trương Gia Cảng (Zhangjiagang), Tỉnh Giang Tô vào năm 1975 với số vốn 450.000 nhân dân tệ. Hiện tại đây là nhà sản xuất thép tư nhân lớn nhất ở Trung Quốc, với tổng số tài sản lên tới 132 tỷ nhân dân tệ (21,29 tỷ đôla), doanh thu hàng năm đạt 7,3 tỷ nhân dân tệ (1,17 tỷ đôla) vào năm 2009, và có 41.000 nhân công.¹⁶

¹⁶ Để biết thêm thông tin về Tập đoàn Shagang, đọc trên trang web của tập đoàn: <http://www.shasteel.com/eng/index.html>; và “Fortune Global 500: 2010,” *Fortune* magazine, July 26, 2010,

<http://money.cnn.com/magazines/fortune/global500/2010/snapshots/11567.html>.

Bảng 3 (trang sau) đưa ra một cái nhìn khái quát về 15 công ty hàng đầu của Trung Quốc trong bảng xếp hạng Fortune Global 500 năm 2010. Không có một ngoại lệ nào, tất cả đều là SOEs. Thực tế các doanh nghiệp toàn cầu hàng đầu của Trung Quốc thuộc sở hữu nhà nước đã phản ánh sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ chính phủ Trung Quốc đối với sự phát triển của các doanh nghiệp Trung Quốc trong nước và mở rộng ra nước ngoài. Trong suốt thập kỷ qua, chính phủ Trung Quốc đã quyết định thay đổi những ưu tiên phát triển công nghiệp và thương mại của mình từ chính sách “Mời gọi vào” (*yingjinlan*) sang chính sách kết hợp cả “Mời gọi vào” và “Hướng ra ngoài” (*zouchuqu*).¹⁷

¹⁷ Để thảo luận thêm về sự thay đổi chiến lược, xem Zhu Jinzhou, *Dianxin jingzhengli pingjia yu duice* (Telecommunications: Assessment and policy; Beijing: Posts & Telecoms Press, 2006), tr.183–184.

Bảng 3

Khái quát về 15 Công ty Hàng đầu Trung Quốc trong bảng xếp hạng Fortune Global 500 (2010)

<i>Xếp hạng giữa các doanh nghiệp PRC</i>	<i>Xếp hạng 500 công ty trên toàn cầu</i>	<i>Tên Công ty</i>	<i>Thành phố</i>	<i>Ngành công nghiệp</i>	<i>Quản lý bởi</i>	<i>Doanh thu (triệu \$)</i>	<i>Số lượng nhân công</i>
1	7	Tập đoàn Hóa dầu Trung Quốc (Sinopec)	Bắc Kinh	Lọc dầu	SASAC	187.518	633383
2	8	Tập đoàn Điện lưới Quốc gia Trung Quốc (SG)	Bắc Kinh	Dịch vụ	SASAC	184.496	1.533.800
3	10	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc (CNPC)	Bắc Kinh	Lọc dầu	SASAC	165.496	1.649.992
4	77	Tập đoàn Truyền thông Di động Trung Quốc (China Mobile)	Bắc Kinh	Viễn thông	SASAC	71.749	228.437
5	87	Ngân hàng Công Thương Trung Quốc (ICBC)	Bắc Kinh	Ngân hàng	SBRC	69.295	389.827
6	116	Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc (CCB)	Bắc Kinh	Ngân hàng	SBRC	58.361	301.537
7	118	Tập đoàn Bảo hiểm Nhân thọ Trung Quốc	Bắc Kinh	Bảo hiểm	CIRC	57.019	119.332

		(China Life)					
8	133	Tập đoàn Xây dựng Đường sắt Trung Quốc	Bắc Kinh	Vận tải	SASAC	52.044	235.387
9	137	Tập đoàn Đường sắt Trung Quốc	Bắc Kinh	Vận tải	SASAC	50.704	276.150
10	141	Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc	Bắc Kinh	Ngân hàng	SBRC	49.742	441.144
11	143	Ngân hàng Trung Quốc	Bắc Kinh	Ngân hàng	SBRC	49.682	262.566
12	156	Điện lưới năng lượng phía Nam Trung Quốc	Quảng Châu	Dịch vụ	SASAC	45.735	303.184
13	182	Ô tô Dongfeng	Vũ Hán	Ô tô	SASAC	39.402	143.792
14	187	Kỹ thuật Xây dựng Quốc gia Trung Quốc	Bắc Kinh	Xây dựng	SASAC	38.117	111.587
15	203	Tập đoàn Sinochem	Bắc Kinh	Lọc dầu	SASAC	35.577	44.256

Chú thích và nguồn: Dữ liệu được trích từ

<http://money.cnn.com/magazines/fortune/global500/2010/countries/China.html> và *Caifu* (Fortune), ấn bản Trung Quốc, tháng 10 năm 2010, tr.102-132.

Viết tắt: CBRC = Ủy ban Giám sát Ngân hàng Trung Quốc; CIRC = Ủy ban Giám sát Bảo hiểm Trung Quốc; Corp. = Tập đoàn; SASAC = Ủy ban Quản lý và Giám sát Tài sản Nhà nước.

Trong những năm gần đây chính phủ Trung Quốc tăng cường thông qua các chính sách tạo thuận lợi và đãi ngộ ưu tiên cho SOEs. Điều này có thể phản ánh chủ nghĩa trọng thương kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới của Trung Quốc, như mô tả của một số nhà phê bình nước ngoài. Chính phủ Trung Quốc đã thực hiện một nỗ lực đồng bộ, thường là dưới danh nghĩa thúc đẩy sự đổi mới nội sinh trong ngành công nghiệp đó, giúp các công ty đầu tàu của họ (được gọi là những nhà quán quân quốc gia) đạt được vị thế các công ty dẫn đầu toàn cầu.

Như một số nhà phê bình nước ngoài đã nêu rõ gần đây, trong năm 2006 giới lãnh đạo của Trung Quốc đã ban sắc lệnh một số ngành công nghiệp “trụ cột” (zhizhu) – bao gồm sản xuất ô tô, viễn thông, vận tải, khai thác mỏ, sản xuất năng lượng, sản xuất thép sẽ được điều hành bởi các công ty đặt dưới sự quản lý của chính phủ ở trong nước và sẽ nhận được sự hỗ trợ từ chính phủ trong cạnh tranh ở nước ngoài¹⁸. Ví dụ như, trong lĩnh vực viễn thông, chính phủ Trung Quốc đã có những hỗ trợ về công nghệ, thông tin, tài chính và thuế khóa trước nỗ lực mở rộng ra nước ngoài của các công ty Trung Quốc.¹⁹ Trong những năm gần đây, nhiều cuốn sách được xuất bản ở Trung Quốc với chủ đề về mở rộng ra toàn cầu của các doanh nghiệp Trung Quốc, đã tạo ra lập luận tương tự rằng “lợi thế độc quyền” của các công ty quốc gia đầu đàn của Trung Quốc (*longduan youshi*) và sự mở rộng ra nước ngoài là những nhân tố quyết định nhất trong giai đoạn kế tiếp của sự trỗi dậy của Trung Quốc.²⁰ Tác giả lập luận rằng SOEs lớn của Trung Quốc nên hăng hái

¹⁸ Michael Forsythe, “China Inc.” *Bloomberg Markets* magazine, October 13, 2010, truy cập vào

<http://www.bloomberg.com/news/print/2010-10-13/china-inc-.html>.

¹⁹ Ví dụ như Huawei nhận một khoản vay trị giá 600 triệu đô la Mỹ từ Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Trung Quốc để mở rộng kinh doanh ra nước ngoài vào giữa thập kỷ trước.

²⁰ Yang Qing, *Zhongguo kuaguo gongsi chengzhang yanjiu* (Study of the development of China’s transnational corporations; Beijing: Renmin chubanshe, 2009), tr. 30; và Yang Zhongzhi, *Qiyè haiwai*

hơn nữa trong việc theo đuổi các liên kết và sát nhập (M & A), đặc biệt trong các ngành công nghiệp phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên.²¹

Li Rongrong, cựu chủ tịch của SASAC, gần đây đã thừa nhận rằng các công ty SASAC kiểm soát hơn 90% tài sản trong các ngành công nghiệp trụ cột của đất nước như dầu mỏ, năng lượng điện, viễn thông và quốc phòng.²² Theo ông Li, ba công ty dầu mỏ thuộc sở hữu nhà nước (Sinopec, CNPC và Tập đoàn Dầu khí Xa bờ Quốc gia Trung Quốc) chiếm hơn 90 phần trăm tổng sản lượng dầu ở trong nước.²³ Cần lưu ý rằng, con số này thậm chí chưa bao gồm công ty dầu mỏ khổng lồ khác của Trung Quốc là Tập đoàn Sinochem. CNPC một mình kiểm soát 80 phần trăm tổng sản lượng khí tự nhiên ở trong nước.²⁴ Không có gì ngạc nhiên khi 15 công ty hàng đầu của Trung Quốc trong bảng xếp hạng Fortune Global 500 chủ

binggou ji haiwai zīgongsi neibu kongzhi yanjiu (Overseas mergers and acquisitions and study of overseas subsidiaries' internal control; Xiamen: Xiamen daxue chubanshe, 2010).

²¹ Xie Hao, *Kuaguo binggou yu Zhongguo qiye de zhanlue xuanze* (Overseas mergers and acquisitions: Chinese enterprises' strategic choices; Beijing: Renmin chu banshe, 2009), tr. 201–202.

²² Xem “李荣融 ‘以朱镕基为榜样 以普京为偶像’” Theo nguồn chính thức khác, các tài sản quốc gia chiếm hơn 92% giá trị của các ngành công nghiệp viễn thông, năng lượng điện, dầu và khí tự nhiên, và vận tải đường biển; và 78 % của hàng không, quốc phòng, than đá và khai thác mỏ. Xem “中国中央企业国有资本超过2万亿元” 超中 (The total assets of SASAC companies exceed 2 trillion yuan), Xinhuanet, August 20, 2010, http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-08/12/c_12440586.htm.

²³ Xem孟华, 何宗渝, 邹兰 “中国国有企业定位引发达沃斯领军者热议” (Meng Hua, He Zongyu, Zou Lan; Heated discussion in Davos on the status of the Chinese SOEs), Xinhuanet, September 15, 2010, http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-09/15/c_12555153.htm.

²⁴ Xem “李荣融 ‘以朱镕基为榜样 以普京为偶像,’” Xinhuanet, September 8, 2010, http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-09/08/c_12530988.htm.

yếu ở những ngành công nghiệp độc quyền và kiểm soát chặt chẽ bởi chính phủ như lọc dầu, dịch vụ, vận tải và ngân hàng.

Độc quyền thị trường của các công ty SASAC không chỉ phá hoại lợi ích thương mại của các công ty nước ngoài, mà còn làm tổn hại các doanh nghiệp tư nhân của Trung Quốc. Một nghiên cứu gần đây được tiến hành bởi các học giả Trung Quốc gây ngạc nhiên cho nhiều nhà phê bình, đã chỉ ra rằng tổng lợi nhuận được tạo ra bởi 500 công ty tư nhân lớn nhất Trung Quốc năm 2009, trên thực tế, ít hơn so với tổng doanh thu của hai công ty SASAC là China Mobile và Sinopec trong cùng một năm.²⁵ Trong Danh sách *500 Doanh nghiệp Trung Quốc* năm 2010 được xuất bản gần đây, SOEs chiếm tới 65,8% các công ty trong danh sách và 84,7 phần trăm tổng doanh thu.²⁶ Điều này giải thích một khái niệm mới của Trung Quốc được sử dụng rộng rãi “nhà nước tiến lên và công ty tư nhân thụt lùi” (*guojin mintu*), phản ánh sự quan ngại của dân chúng Trung Quốc về sự phát triển không ngừng của các công ty SASAC gây thiệt hại cho khu vực tư nhân. Một điều quan trọng cần chỉ ra, đó là tỷ lệ hoàn vốn thực từ đầu tư trong khu vực tư nhân là 8,18 phần trăm, so với 3,05 phần trăm của SOEs ở trong nước vào năm 2009.²⁷

Một số trí thức công chúng nổi tiếng của Trung Quốc gần đây chỉ trích mạnh mẽ đối với độc quyền ngày càng tăng của các SOEs trong nền kinh tế Trung Quốc.

²⁵ “民企500强利润总和不及两大央企” (The total profits of China’s 500 largest private companies are less than the total profits of two SASAC companies), *Beijing shangbao* (Beijing Business Daily), August 30, 2010. Xem thêm http://news.xinhuanet.com/fortune/2010-08/30/c_12496387.htm.

²⁶ Xem孟华, 何宗渝, 邹兰 “中国国有企业定位引发达沃斯领军者热议” (Meng, He, Zou, “Heated discussion in Davos”).

²⁷ Điều này dựa trên nghiên cứu của Xu Xiaonian. Đọc blog của ông:

<http://xuxiaonian.blog.sohu.com/160724498.html>.

Xu Siaoian, giáo sư kinh tế và tài chính thuộc Trường Kinh doanh Quốc tế Châu Âu Trung Quốc ở Thượng Hải và Sun Liping, giáo sư xã hội học thuộc Đại học Thanh Hoa ở Bắc Kinh, cả hai đều sử dụng thuật ngữ Trung Quốc *quanguai zibenzhuyi*, có thể dịch là “chủ nghĩa tư bản thân hữu” hay “chủ nghĩa tư bản nhà nước” để bày tỏ quan ngại của họ về xu hướng độc quyền nhà nước ngày càng tăng ở Trung Quốc ngày nay. Họ tin rằng, với sự phát triển nhanh của các SOEs, Trung Quốc đang tiến lên với định hướng sai lầm và đang chuốc lấy bài học sai lầm từ khủng hoảng tài chính toàn cầu gần đây.²⁸ Chen Zhiwu, một giáo sư kinh tế tài chính sinh ra tại Trung Quốc của Đại học Yale lập luận rằng Trung Quốc dường như đã trở lại thập niên 70, trong suốt thời kỳ đó, chính phủ đã kiểm soát chặt chẽ nền kinh tế.²⁹ Việc giới trí thức nói nhiều về các vấn đề xung quanh sự phát triển gần đây của SOEs tái khẳng định tầm quan trọng của nghiên cứu này về các nhà điều hành doanh nghiệp cao nhất của Trung Quốc.

²⁸孙立平 “社会溃败的趋势” (Sun Liping, The trend of social decay), *Nanfangchuang* (Southern Window), August 30, 2010; và *Lianhe zaobao* (United Morning News), August 1, 2010. Để thảo luận thêm về chủ đề này, đọc blog của Sun Liping: <http://finance.ifeng.com/opinion/zjgc/20100830/2567934.shtml>; và http://www.360doc.com/content/10/0802/18/23620_43208168.shtml. Trong cuốn sách gần đây của ông, *The End of the Free Market: Who Wins the War between States and Corporations?* (Portfolio, 2010), Ian Bremmer, chủ tịch của Tập đoàn Eurasia, cũng bày tỏ quan ngại về sự gia tăng chủ nghĩa tư bản nhà nước ở Trung Quốc.

²⁹ *Shijie ribao* (World Journal), October 27, 2010, tr. B7. Đọc thêm Chen Zhiwu, *Shuo Zhongguo jingji* (Assessing the Chinese economy, Thành Đô: Shanxi jingji chubanshe, 2010), tr. 103.

Các lãnh đạo Doanh nghiệp Nhà nước Hàng đầu của Trung Quốc: Một Phân tích thực nghiệm

Nhờ có sự thay đổi nhanh chóng về Internet và viễn thông, việc truy cập thông tin các lãnh đạo Trung Quốc chưa bao giờ dễ đến vậy. Trong suốt thập kỷ qua, các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã kêu gọi một sự minh bạch lớn hơn, điều này đã mở ra một thế giới hoàn toàn mới cho các nhà phân tích nước ngoài về tình hình chính trị, kinh tế và xã hội Trung Quốc. Trong thời đại toàn cầu hóa kinh tế, việc kinh doanh với cạnh tranh ở mức độ toàn cầu đã thừa nhận sự cần thiết của việc duy trì các trang web có khả năng truy cập dễ dàng, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế. Các doanh nghiệp lớn của Trung Quốc đã theo kịp xu hướng này: Tất cả các công ty SASAC đều có các trang web chính thức, phần lớn các trang web này cung cấp thông tin một cách toàn diện về lãnh đạo cấp cao của các công ty. (Trừ một ngoại lệ đáng chú ý là Tập đoàn Năng lượng Hạt nhân Quảng Đông Trung Quốc).³⁰ Việc thăm tra những thông tin tiểu sử của các giám đốc doanh nghiệp trong SOEs lớn của Trung Quốc – nền tảng chính trị, bằng cấp giáo dục, và kinh nghiệm chuyên môn – đem lại một cái nhìn sâu có giá trị về những đặc điểm chung và mô hình sự nghiệp của giới tinh hoa quan trọng này.

Giới tính, Sắc tộc, Tuổi tác và Nơi sinh

Bảng 4 đưa ra một cái nhìn tổng quát về xuất thân lý lịch của 130 lãnh đạo cấp cao. Như phần lớn các quốc gia khác trên thế giới, các giám đốc điều hành cấp cao là nam giới chiếm đa số trong doanh nghiệp vẫn là một hiện tượng phổ biến ở Trung Quốc. Ví dụ như, trong số những công ty có mặt ở bảng xếp hạng Fortune

³⁰ Một số ít ngoại lệ khác như Công ty Cổ phần Tập đoàn Thương mại & Phát triển Huafu Trung Quốc, Tập đoàn China Hualu, và Tập đoàn Thương mại Đường sắt Trung Quốc. Trang web của những công ty này chỉ liệt kê tên của lãnh đạo cấp cao công ty mà không có tiểu sử của họ.

Global 500 năm 2010, chỉ có 12 công ty (2,4%) được điều hành bởi CEO là nữ giới.³¹ Trong nghiên cứu về lãnh đạo hàng đầu của 130 SOEs lớn của Trung Quốc này, chỉ có hai công ty (1,5%) là do nữ giới điều hành. Họ là Xing Wei (sinh năm 1956), chủ tịch và tổng giám đốc của Công ty TNHH Potevio Trung Quốc; và Lei Xiangju (sinh năm 1957), tổng giám đốc và bí thư đảng bộ của Tập đoàn Dự trữ Bông Quốc gia Trung Quốc (CNCRC). Không có công ty nào của PRC trong bảng xếp hạng Fortune Global 500 được điều hành bởi một CEO nữ.

Chỉ có hai lãnh đạo cấp cao (1,5%) trong những doanh nghiệp này không phải dân tộc Hán. Họ là Yun Gongmin (sinh năm 1950), tổng giám đốc của Tập đoàn Huadian Trung Quốc (CHC), là người dân tộc Mông Cổ; và Xu Yongzhu (sinh năm 1953), chủ tịch và bí thư Đảng bộ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Gaoxin Trung Quốc (Tập đoàn Gaoxin), mang sắc tộc Triều Tiên.

Sự cách biệt về độ tuổi của các giám đốc doanh nghiệp hàng đầu của Trung Quốc lớn hơn nhiều so với những gì có thể thấy trong một vài cấp/thành phần khác trong đội ngũ lãnh đạo Trung Quốc, vốn thường xuyên có những giới hạn về tuổi tác rõ ràng.³² Phạm vi rộng trong phân bố theo tuổi của các lãnh đạo cấp cao SOEs lớn được cho là bởi hai nhân tố. Thứ nhất, những doanh nghiệp này có sự khác biệt đáng kể về ảnh hưởng chính trị và đóng góp kinh tế. Thứ hai, các lãnh đạo cấp cao của những doanh nghiệp này nắm giữ chức vụ rất khác nhau – một số là bộ trưởng chính thức, một số là thứ trưởng, và số khác chỉ là lãnh đạo Cục. Tuy nhiên, có một số ít giám đốc điều hành tối cao cấp bộ trưởng chính thức tương đối trẻ. Ví dụ như, chủ tịch của COMAC, Trương Khánh Vỹ, là quan chức cấp bộ trưởng trẻ nhất ở

³¹ Xem “Fortune Global 500: 2010,” Tạp chí *Fortune*, July 26, 2010,

<http://money.cnn.com/magazines/fortune/global500/2010/>.

³² Để thảo luận thêm về chủ đề này, xem ba phần đầu tiên của loạt bài này.

Trung Quốc, khi giữ cương vị tổng giám đốc của một công ty SASAC khác là Tập đoàn Khoa học và Công nghệ Hàng không Vũ trụ Trung Quốc từ năm 2001 đến năm 2007. Nhiều lãnh đạo cấp cao trong những công ty nổi tiếng nhất ở Trung Quốc, như Tô Thụ Lâm của Sinopec đã đề cập ở trên, Xu Lejiang của Tập đoàn Công ty Cổ phần Baosteel, Wang Xiaochu của Viễn thông Trung Quốc, Xiao Gang của Ngân hàng Trung Quốc, và Xiang Junbo của Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc đều tương đối trẻ.

Bảng 4

Xuất thân của các Lãnh đạo Cấp cao trong 130 SOEs lớn nhất của Trung Quốc (2011)

<i>Giới tính</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Phần trăm</i>
Nam	128	98,5
Nữ	2	1,5
Tổng số	130	100,0
<i>Sắc tộc</i>		
Hán	128	98,5
Thiểu số	2	1,5
Tổng số	130	100,0
<i>Tuổi (128 người đã biết)</i>		
65 hoặc hơn (sinh trước năm 1945)	4	3,1
60-64 (sinh năm 1946-1950)	12	9,4

55-59 (sinh năm 1951-1955)	45	35,2
50-54 (sinh năm 1956-1960)	45	35,2
45-49 (sinh năm 1961-1965)	18	14,0
40-44 (sinh năm 1966-1970)	4	3,1
Tổng đã biết	128	100,0
<hr/>		
<i>Sáu tỉnh được sinh cao nhất (84 người đã biết)</i>		
Sơn Đông	13	15,5
Giang Tô	8	9,5
Thượng Hải	7	8,3
Triết Giang	6	7,1
Hà Bắc	5	6,0
Hồ Nam	5	6,0
khác	40	30,8
Tổng đã biết	84	100,0

Nhà lãnh đạo cấp cao trẻ nhất trong nghiên cứu này là Chen Xiangdong, tổng giám đốc và bí thư Đảng bộ của Công ty Cổ phần (Tập đoàn) In Ấn Trung Quốc, sinh năm 1970. Ba nhà lãnh đạo khác tuổi đầu 40 là Tan Zuojun (sinh năm 1968), tổng giám đốc Tập đoàn Đóng tàu Quốc doanh Trung Quốc; Song Yufang (sinh năm 1967), tổng giám đốc Tập đoàn Thương mại Nguyên vật liệu Đường sắt

Trung Quốc; và Hao Jian (sinh năm 1966), chủ tịch của Công ty TNHH (tập đoàn) thương mại Zhongnan. Những lãnh đạo cấp cao nhất trong nghiên cứu này, tất cả đều cuối tuổi 60, là Miao Gengshu (sinh năm 1941), chủ tịch của Sinotrans; Liu Gaozhuo (sinh năm 1943), chủ tịch Tập đoàn Kỹ thuật và Công nghệ Than đá Trung Quốc; Jing Tianliang (sinh năm 1945), chủ tịch của Công ty Cổ phần Tập đoàn Luyện kim Trung Quốc; và Chen Yuan (sinh năm 1945), chủ tịch và bí thư Đảng bộ của Ngân hàng Phát triển Trung Quốc. Phần lớn các lãnh đạo cấp cao trong nghiên cứu (70.4%) sinh vào thập niên 50 và do vậy được gọi là thế hệ lãnh đạo thứ năm. Xét trên một bình diện rộng, thế hệ lãnh đạo thứ năm chiếm ưu thế trong đội ngũ lãnh đạo cấp cao của các công ty SASAC Trung Quốc và các công ty quốc doanh lớn khác.

Việc các lãnh đạo đến từ miền đông Trung Quốc chiếm ưu thế trong Đảng, chính phủ và quân đội đã trở thành một quy tắc trong nhiều thập kỷ qua. Hiện tượng này cũng được thể hiện khá rõ trong đội ngũ các nhà lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước cấp cao của Trung Quốc. Bảng 4 đã liệt kê ra 6 tỉnh hay thành phố cấp tỉnh, nơi mà các lãnh đạo cấp cao trong SOEs sinh ra. Trong số 84 lãnh đạo có nơi sinh được chứng thực, gần 52.4% được sinh ra ở 6 tỉnh này và khoảng 40,4% được sinh ra ở 4 tỉnh và thành phố ở miền Đông Trung Quốc (Sơn Đông, Giang Tô, Thượng Hải và Triết Giang). Khá thú vị khi thấy rằng trong khi đa số SOEs này có trụ sở chính ở Bắc Kinh, phần lớn các lãnh đạo hàng đầu của họ lại sinh ra ở nơi khác, khu vực phía Đông Trung Quốc.

Nền tảng Giáo dục

Phần đầu tiên của loạt bài này, với nhan đề “Cuộc chạy đua giữa nhiệm kỳ của Trung Quốc” lập luận rằng khác biệt cơ bản giữa các lãnh đạo chính trị dân sự thế hệ thứ tư và thứ năm, có thể nhận thấy là ở nền tảng giáo dục của họ. Rõ ràng,

có ba sự đối lập đáng kể. Trước tiên, rất ít lãnh đạo ở thể hệ thứ tư có trình độ giáo dục sau đại học, trong khi thể hệ các nhà lãnh đạo thứ năm thường có các văn bằng tốt nghiệp, và rất nhiều người có bằng chuyên nghiệp cao cấp, bao gồm cả bằng tiến sĩ. Thứ hai, phần lớn các lãnh đạo sinh vào thập niên 40 (thể hệ thứ tư) học ngành kỹ thuật ở bậc Đại học trước Cách mạng văn hóa trong khi các nhà lãnh đạo thuộc thể hệ thứ năm thường tiếp nhận một nền giáo dục ở nhiều lĩnh vực học thuật đa dạng hơn, bao gồm kinh tế, quản lý, chính trị, luật và các môn khoa học nhân văn, do đó bộc lộ một xu hướng những người theo thuyết kỹ trị ít hơn trong đội ngũ lãnh đạo dân sự. Và thứ ba, các nhà lãnh đạo thể hệ thứ năm ở cấp tỉnh hay cấp bộ thường tham gia các chương trình sau đại học bán thời gian, và nhiều người theo học các khóa đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cùng các bằng chuyên nghiệp cao cấp tại Trường Đảng Trung Ương (CPS).

Một phân tích về các lãnh đạo cấp cao trong SOEs, bao gồm phần lớn thể hệ thứ năm trong nghiên cứu này, đã chỉ ra rằng rất nhiều người trong số họ cũng có văn bằng chuyên môn cao cấp, nhưng những kỹ sư trở thành các nhà kỹ trị vẫn chiếm ưu thế hơn trong giới tinh hoa này, và rất ít bằng cấp của họ đạt được từ Trường đảng TW. Chỉ có năm lãnh đạo tập đoàn cấp cao trong nghiên cứu này là tham gia các chương trình đào tạo bán thời gian tại Trường đảng TW. Họ là: Xu Bing (sinh năm 1949), tổng giám đốc và bí thư Đảng bộ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghiệp Miền nam Trung Quốc (CSGC), tham gia một chương trình đào tạo đại học hàm thụ về quản lý tại trường Đảng TW từ năm 1992 đến 1993, Jiang Jiemin (sinh năm 1955), chủ tịch và tổng giám đốc của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc (CNPC), đã tham gia một chương trình đào tạo đại học hàm thụ tại trường Đảng từ năm 1999 đến 2001; Xiong Qunli (sinh năm 1956), chủ tịch và bí thư Đảng bộ của Tập đoàn Điện tử Trung Quốc (CEC), đã có bằng thạc sĩ về quản lý thông qua việc học tập bán thời gian tại trường năm 1997; Fan Jixiang (sinh năm

1954), tổng giám đốc của Tập đoàn Sinohydro, đã có bằng thạc sỹ ở trường Đảng; và Sun Zhaoxue (sinh năm 1962), tổng giám đốc và bí thư Đảng bộ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng Quốc gia Trung Quốc (CNGC), có bằng thạc sỹ thông qua việc học bán thời gian về quản lý tại trường này năm 2002.³³

Bảng 5 cho thấy tất cả 120 lãnh đạo có trình độ giáo dục bậc đại học đã được chứng thực, 88 người (73,4%) có bằng chuyên nghiệp cao cấp, 32 người trong số đó (26,7%) có bằng Tiến sĩ. Phần lớn các Bằng Tiến sĩ này được cấp bởi các trường đại học hàng đầu của Trung Quốc, bao gồm Đại học Thanh Hoa, Học viện công nghệ Cáp Nhĩ Tân, Đại học Phúc Đán (Thượng hải), Đại học Giao thông (Thượng Hải) và Đại học Khoa học và Công nghệ Trung ương Trung Quốc. Ví dụ như, Ma Xingrui (sinh năm 1959), tổng giám đốc và bí thư Đảng bộ Tập đoàn Khoa học và Công nghệ Hàng không Vũ trụ Trung Quốc (CASC), đã theo học một chương trình đại học về cơ khí kỹ thuật tại Học viện Mỏ Fuxin (hiện nay là Học viện Kỹ thuật Liêu Ninh) từ năm 1978 đến năm 1982, và tiếp tục chương trình sau đại học về Cơ đại cương tại Đại học Thiên Tân từ năm 1982 đến 1985 và đã có bằng Tiến sĩ trong lĩnh vực đó tại Học viện Công nghệ Cáp Nhĩ Tân vào năm 1988. Sau khi có được học vị Tiến sĩ, ông đã giảng dạy tại Học viện Công nghệ Cáp Nhĩ Tân trong 8 năm, bao gồm cả việc giữ cương vị phó hiệu trưởng của Học viện này trong khoảng thời gian ngắn vào năm 1996.

³³ Thêm vào đó, chỉ có sáu lãnh đạo, kể cả Li Changyin (sinh năm 1951), tổng giám đốc và bí thư Đảng bộ của Tập đoàn Công nghiệp Đóng tàu Trung Quốc, tham gia các chương trình đào tạo ngắn hạn tại CPS.

Bảng 5

Nền tảng giáo dục của các nhà lãnh đạo cấp cao trong SOEs lớn của Trung Quốc (2011)

<i>Trình độ giáo dục</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Phần trăm</i>
Tiến sĩ	32	26,7
Thạc sĩ	56	46,7
Đại học 4 năm	30	25,0
Đại học 2 năm	2	1,7
Tổng đã biết	120	100,0
Chuyên ngành học thuật*		
Kỹ sư	47	42,3
Quản lý	20	18,0
MBA/EMBA	19	17,1
Kinh tế/Tài chính	12	10,8
Ngôn ngữ nước ngoài	6	5,4
Luật	3	2,7
Chính trị, các vấn đề	2	1,8
ĐCSTQ		
Vật lý	1	0,9
Tiếng Trung	1	0,9
Tổng đã biết	111	100,0

*Trình độ giáo dục cao nhất của cá nhân

Bảng 5 cho thấy các lĩnh vực học thuật về kỹ thuật, kinh doanh, kinh tế/tài chính là bốn lĩnh vực hàng đầu mà các nhà doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc chuyên sâu. 47 nhà lãnh đạo (42,3%) trong nghiên cứu này có bằng cấp cao nhất về ngành kỹ thuật. Chỉ có hai người (1,8 %) học về chính trị hay các vấn đề ĐCSTQ, điều này đối lập sâu sắc với nền tảng giáo dục của những lãnh đạo cấp tỉnh ở Trung Quốc hiện nay, trong số đó 25,8% có bằng cấp trong lĩnh vực này.³⁴ Một số lượng đáng kể các lãnh đạo công ty cấp cao trong nghiên cứu này có bằng MBA hay EMBA ở Trường Kinh doanh Quốc tế Châu Âu Trung Quốc tại Thượng Hải. Ví dụ như, Xu kaicheng (sinh năm 1956), chủ tịch Công ty TNHH (tập đoàn) Nam Kwong, đã có thời gian dài làm việc trong ngành công nghiệp lọc dầu ở Thượng hải và có bằng MBA tại CEIBS năm 1997, ba năm sau khi trường này thành lập. Sau khi tốt nghiệp, ông giữ cương vị trợ lý tổng giám đốc và sau này là phó tổng giám đốc của Sinopec trước khi được bổ nhiệm làm chủ tịch của Công ty (tập đoàn) Nam Kwong vào năm 2008.

Tổng cộng 16 nhà lãnh đạo (12,3%) trong nghiên cứu này đã học tập ở nước ngoài. Một vài người trong số họ đã có bằng chuyên nghiệp cao cấp ở nước ngoài. Gồm có: Fu Chengyu (sinh năm 1951), tổng giám đốc của Tập đoàn Dầu khí Xa bờ Quốc gia Trung Quốc, đã có bằng thạc sĩ về kỹ sư dầu khí tại Đại học Miền Nam California; Fu Yuning (sinh năm 1957), chủ tịch và tổng giám đốc của Tập đoàn Thương mại Trung Quốc, người đã theo học tiến sĩ ngành cơ khí biển tại Đại học Brunel ở Anh từ năm 1982 đến 1986; Jiang Kaixi (sinh năm 1963), Hiệu trưởng Học viện Nghiên cứu tổng hợp về Khai thác Mỏ và Luyện kim, đã theo học chương trình Tiến sĩ tại Đại học Aachen ở Đức từ năm 1990 đến 1995; và Tan

³⁴ Xem Phần 1 của loạt bài này, “Provincial Chiefs,” *China Leadership Monitor*, no. 31, February 2010.

Zuojun (sinh năm 1968), tổng giám đốc của Tập đoàn Đóng tàu Quốc doanh Trung Quốc, người đã có bằng Tiến sĩ tại Trường Luật Touro ở New York năm 1997.

Một vài nhà lãnh đạo đã có bằng MBA ở nước ngoài. Ví dụ như, Xu Jianyi (sinh năm 1953), tổng giám đốc của FAW, có bằng MBA tại Trường quản lý Masstricht ở Hà Lan vào năm 1998; Ning Gaoning (sinh năm 1958), chủ tịch của COFCO, theo học MBA tại Đại học Pittsburg – Mỹ từ năm 1983 đến năm 1987; và Huang Tianwen (sinh năm 1955), tổng giám đốc của Tập đoàn Sinosteel, có bằng MBA tại Đại học Seton Hall ở New Jersey vào năm 1986. Có một số các nhà lãnh đạo theo học các chương trình đào tạo ngắn hạn ở nước ngoài. Trong số đó là Zhang Guoqing (sinh năm 1964), tổng giám đốc của Công ty Cổ phần tập đoàn Công nghiệp Bắc Trung Quốc, đã theo học chương trình đào tạo 3 tháng dành cho giám đốc kinh doanh cấp cao tại Trường Kinh doanh Havard năm 2001; và Jiang Jianqing (sinh năm 1953), chủ tịch của ICBC, có thời gian ngắn theo học tại Đại học Columbia với vai trò một học giả thỉnh giảng thuở ban đầu sự nghiệp của mình.

Dường như có một tỷ lệ lớn hơn nhiều trong thế hệ giám đốc kinh doanh cấp cao trẻ hơn trong các SOEs theo học ở nước ngoài. Một vài người kế nhiệm được chỉ định cho những vị trí lãnh đạo cấp cao hiện tại của một số doanh nghiệp lớn trong nghiên cứu này đã theo học tại các trường đại học ở nước ngoài. Ví dụ như, Zhang Yuzhuo (sinh năm 1962), tổng giám đốc của Tập đoàn Shenhua, có 4 năm là nghiên cứu sinh sau tiến sĩ và học giả thỉnh giảng tại các trường đại học ở Anh và Mỹ vào giữa thập niên 1990 sau khi có bằng Tiến sĩ về kỹ thuật tại Đại học Khoa học và Công Nghệ Bắc Kinh. Lu Yimin (sinh năm 1964), tổng giám đốc của Unicom Trung Quốc, sẽ kế tục vị trí chủ tịch của công ty này; Chang Xiaobing (sinh năm 1957), có một bằng MBA tại Trường Kennedy của Chính Phủ ở Harvard vào năm 2001. Lu giữ vai trò như *mishu* (trợ lý riêng) cho Tăng Khánh Hồng khi

Tăng là phó chủ tịch nước Trung Quốc. Cai Rang (sinh năm 1957), một người Tây Tạng, tổng giám đốc hiện nay của Nhóm Viện Nghiên cứu Sắt Thép Trung Quốc và sẽ kế tục vị trí chủ tịch của đơn vị này, Gan yong (sinh năm 1947), có bằng MBA tại Đại học Quốc gia của New York và cũng đã đến Đại học Sheffield và Đại học Cambridge với vai trò một học giả thỉnh giảng.

Con đường Sự nghiệp, Kinh nghiệm Lãnh đạo, và các Tổ chức Chính trị

Bảng 6 cho thấy khoảng cách về năm bổ nhiệm của 130 lãnh đạo cấp cao. Có một tỷ lệ luân chuyển rất lớn giữa các giám đốc điều hành trong SOEs quốc gia của Trung Quốc. Hầu như 95% đối tượng trong nghiên cứu này được bổ nhiệm trong vòng một thập kỷ qua, và khoảng hai phần ba (66,2%) được bổ nhiệm trong 5 năm qua. Người ở cương vị giám đốc cấp cao lâu nhất là Ren Kelei (sinh năm 1950), từng giữ vai trò tổng giám đốc và bí thư Đảng bộ của Công ty TNHH OCT kể từ năm 1993. Việc luân chuyển nhanh và nhiệm kỳ tương đối ngắn được cho là xuất phát từ hai nhân tố. Thứ nhất, việc về hưu mang tính bắt buộc ở một độ tuổi nào đó trong một cương vị lãnh đạo nào đó luôn là một nguyên tắc quan trọng trong đời sống chính trị của giới tinh hoa Trung Quốc trong suốt hai thập kỷ qua. Mặc dù các lãnh đạo cấp cao của SOEs không phải là mục tiêu của các quy định khắt khe hay giới hạn nhiệm kỳ được áp dụng cho các lãnh đạo cấp tỉnh và bộ trưởng (những người chỉ có thể giữ nguyên chức vụ trong hai nhiệm kỳ 5 năm), họ vẫn bị ảnh hưởng đáng kể bởi xu hướng nhiệm kỳ tương đối ngắn ở Trung Quốc hiện nay. Thứ hai, một số nhà lãnh đạo cấp cao này gần đây chuyển từ chức vụ tổng giám đốc sang chủ tịch Hội đồng Quản trị trong cùng một công ty do cải cách cổ phần (nắm giữ cổ phần) ở một số công ty SASAC. Ví dụ như, nghiên cứu này đã tính năm 2009 là năm mà Xiang Junbo, chủ tịch của Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc, được bổ nhiệm vào chức vụ hiện nay của mình. Tuy nhiên, Xiang trước đây giữ cương vị là giám đốc của ngân hàng này trong một vài năm. Tuy vậy, tỉ lệ luân

chuyển nhanh trong số các lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước cao cấp của Trung Quốc thể hiện khá rõ trong bảng này.

Bảng 6

Năm Bổ nhiệm những Lãnh đạo Cấp cao Hiện nay của 130 SOEs lớn nhất (2011)

<i>Năm bổ nhiệm</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Phần trăm</i>
2010	20	15,4
2009	15	11,5
2008	20	15,4
2007	20	15,4
2006	11	8,5
2005	10	7,7
2004	14	10,8
2003	7	5,4
2002	4	3,1
2001	2	1,5
2000	1	0,8
1995 – 1999	5	3,8
1994 hoặc trước đó	1	0,8
<i>Tổng số</i>	130	100,0

Các lãnh đạo cấp cao của các công ty SASAC, các ngân hàng thương mại lớn và các công ty bảo hiểm được bổ nhiệm chủ yếu bởi Ban Tổ chức của ĐCSTQ. Bảng 7 cung cấp thông tin về mô hình thăng tiến của nhóm các lãnh đạo doanh nghiệp cấp cao này. Trong số 121 lãnh đạo trong nghiên cứu này, mà chức vụ trước đây của họ đã được chứng thực, có 67 người (51,5%) được đề bạt trong cùng công ty, mà ở đó họ hiện là những nhà lãnh đạo cao nhất. Trong số những người đó, những người được chuyển đến từ các công ty khác, phần lớn đều đến từ cùng một ngành công nghiệp. Hệ thống bổ nhiệm cán bộ theo kiểu chỉ định luân phiên này (*nomenklatura*) của Trung Quốc rất khác thường, đặc biệt như vụ việc năm 2004 khi mà ba lãnh đạo cấp cao của ba công ty viễn thông hàng đầu Trung Quốc – China Mobile, China Unicom và China Telecom– luân phiên nhau các chức vụ của mình.

Chỉ có 6 lãnh đạo (5%) được luân chuyển đến từ chính quyền trung ương. Gồm có Zhang Qingwei đã đề cập ở trên, là một bộ trưởng trước khi trở thành chủ tịch của công ty chế tạo máy bay lớn nhất của Trung Quốc; Guo Shuqing, chủ tịch của Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc, người trước đây giữ cương vị giám đốc của Cục Quản lý Ngoại hối Quốc gia (SAFE) trong Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc; Sun Qin (sinh năm 1953), tổng giám đốc của Tập đoàn Hạt Nhân Quốc gia Trung Quốc (CNNC), người trước đây giữ cương vị phó giám đốc Cục Năng lượng Quốc gia; Chen Runsheng (sinh năm 1957), chủ tịch của Công ty TNHH Hualu, người trước đây giữ cương vị cục trưởng trong Bộ Công nghệ Thông tin; và Jin Kening (sinh năm 1951), tổng giám đốc của Công ty cổ phần Tập đoàn Kỹ thuật Hóa học Quốc gia Trung Quốc, người trước đây giữ cương vị giám đốc văn phòng của Cục An toàn Lao động Quốc gia.

Bảng 7

Mô hình Thăng tiến trong số 121 Lãnh đạo Cấp cao trong SOEs lớn nhất của Trung Quốc (2011)

<i>Chức vụ cũ gần nhất</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Phần trăm</i>
<i>Thăng chức trong cùng công ty</i>		
Giám đốc điều hành sáng lập	2	1,7
Phó chủ tịch	60	49,6
Thấp hơn phó chủ tịch	5	4,1
<i>Thăng chức từ công ty khác</i>		
Từ cùng ngành công nghiệp	40	33,1
Từ khác ngành công nghiệp	5	4,1
<i>Được luân chuyển</i>		
Từ chính quyền trung ương	6	5,0
Từ chính quyền địa phương	3	2,5
Tổng số	121	100,0

Ba lãnh đạo (2,5%) được luân chuyển từ chính quyền địa phương: Chủ tịch Sinopec Tô Thụ Lâm đã đề cập ở trên, được chuyển từ vị trí Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Liêu Ninh ; Tổng giám đốc của FAW Xu Jianyi, là bí thư Đảng bộ của thành phố Cát Lâm trong 2 năm trước khi được bổ nhiệm làm lãnh đạo cao nhất của FAW vào năm 2007; và He Tongxin, chủ tịch của Tập đoàn Công nghệ Tổng hợp Trung Quốc, trước đây giữ cương vị phó chủ tịch Tỉnh Hồ Nam trong 11 năm.

Chỉ có 20 nhà lãnh đạo (15,4%) trong nghiên cứu này có kinh nghiệm làm việc ở chính quyền trung ương hoặc địa phương. Phần lớn các nhà lãnh đạo cấp cao trong SOEs lớn của Trung Quốc thăng tiến sự nghiệp chính trị và chuyên môn của mình hoàn toàn từ cùng một công ty hoặc ngành công nghiệp.

Các nhà chức trách Trung Quốc gần đây tuyên bố rằng một số vị trí điều hành cấp cao của các công ty SASAC nên được mở rộng để cạnh tranh quốc tế nhằm tuyển chọn được nhân tài trên toàn cầu. Vào tháng 8 năm 2010, Ban tổ chức ĐCSTQ và SASAC đã cùng lên danh sách 20 vị trí điều hành cấp cao, kể cả 5 vị trí cao nhất, mở ngõ để tìm kiếm tài năng toàn cầu. Năm chức vụ cấp cao này là vị trí tổng giám đốc ở Tập đoàn Ô tô Dongfeng (DFMC), Tập đoàn Công nghệ Năng lượng Hạt Nhân Quốc gia (SNPTC), Công ty Cổ phần Tập đoàn Dịch vụ Du lịch (HK) Trung Quốc, Tập đoàn Kỹ thuật Xây dựng Quốc gia Trung Quốc (CSCEC), và Tập đoàn Chinatex (tiền thân là Tập đoàn Xuất Nhập khẩu Dệt may Quốc gia Trung Quốc).³⁵ Vẫn còn phải chờ xem liệu hành động này có thể thay đổi được thực tế hiện nay là tất cả lãnh đạo cấp cao đều là người bên trong của hệ thống ĐCSTQ, nếu không phải là trong mạng lưới thang bậc chính trị của cùng công ty hoặc cùng ngành công nghiệp đó hay không.

Nghiên cứu này cho thấy tất cả 130 lãnh đạo cấp cao trong SOEs lớn của Trung Quốc đều là thành viên của ĐCSTQ. Tuy nhiên, một số lượng không nhỏ những lãnh đạo doanh nghiệp cấp cao này trở thành thành viên của ĐCSTQ tương đối muộn trong sự nghiệp chuyên môn của mình. Ví dụ như, Ma Xingrui (sinh năm 1959), tổng giám đốc và bí thư Đảng bộ của Tập đoàn Khoa học và Công nghệ Hàng không Vũ trụ Trung Quốc, gia nhập ĐCSTQ năm 1988, cùng năm ông nhận bằng Tiến sĩ tại Học viện Công nghệ Cáp Nhĩ Tân; Xu ping (sinh năm 1957), chủ

³⁵ Xem <http://www.sasac.gov.cn/n1180/n1566/n259685/n263403/7531044.html>.

tịch và tổng giám đốc Tập đoàn Ô tô Dongfeng, gia nhập ĐCSTQ năm 1987; và Zhang Qingwei (sinh năm 1961), chủ tịch và bí thư Đảng bộ của COMAC, không gia nhập ĐCSTQ cho mãi đến tận năm 1992, 10 năm trước khi trở thành thành viên chính thức của BCHTW tại Đại hội Đảng lần thứ 16.

Một xu hướng quan trọng trong việc tuyển chọn giới tinh hoa của Trung Quốc trong suốt hai thập kỷ qua là có quá nhiều đại diện của một nhóm lãnh đạo được biết đến là *tuanpai* (phái Đoàn Thanh niên), là những cá nhân thăng tiến sự nghiệp của mình thông qua vai trò lãnh đạo trong Đoàn Thanh niên Cộng sản Trung Quốc (ĐTNCS). Xu hướng này đặc biệt rõ rệt trong bộ phận lãnh đạo cấp tỉnh và bộ.³⁶ Nhưng trong số 130 lãnh đạo cấp cao SOEs lớn của Trung Quốc, chỉ có một người thăng tiến sự nghiệp của mình thông qua vai trò lãnh đạo ĐTNCS. Wu Yan (sinh năm 1961), chủ tịch và tổng giám đốc của Công ty Bảo hiểm Nhân dân Trung Quốc, nắm được vị trí bí thư Đảng bộ của Ban chấp hành ĐTNCS ở Tân Cương năm 1985, ba năm sau khi nhận được bằng đại học tại Học viện Kinh tế và Tài chính Tân Cương năm 1981. Ông tiếp tục công tác với vai trò phó Ban Tổ chức của BCHTW ĐTNCS. Wu có bằng Tiến sĩ về kinh tế vào năm 2002 tại Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc (CASS), trong suốt nhiệm kỳ của mình với vai trò là bí thư Ban chấp hành ĐTNCS của Ủy ban Công tác Tài chính Trung ương (từ năm 1998-2003). Năm 2003, ông được bổ nhiệm làm phó chủ tịch của Tập đoàn Bảo hiểm Nhân thọ Trung Quốc, bắt đầu sự nghiệp lãnh đạo của mình trong lĩnh vực bảo hiểm. Rõ ràng là các nhà lãnh đạo *phái Đoàn Thanh niên* thường thúc đẩy sự nghiệp chính trị giai đoạn hậu ĐTNCS của mình thông qua vai trò lãnh đạo địa phương hơn là vai trò quản lý trong SOEs.

³⁶ Xem Cheng Li, “Hu’s Policy Shift and the Tuanpai’s Coming-of-Age,” *China Leadership Monitor*, no. 15 (Mùa hè 2005).

Kinh nghiệm công tác làm các trợ lý riêng (*mishu*) của các lãnh đạo cấp cao cũng là một bước đệm quan trọng trong việc tuyển chọn chính trị ở Trung Quốc, nhưng điều này có thể đúng hơn trong giới tinh hoa cấp tỉnh, cấp bộ và quân đội hơn là so với trong đội ngũ lãnh đạo của SOEs. Nghiên cứu này nhận thấy chỉ có 5 lãnh đạo cấp cao trong SOEs lớn của Trung Quốc đã thăng tiến sự nghiệp của mình thông qua kinh nghiệm làm *trợ lý riêng*. Xiao Gang (sinh năm 1958), chủ tịch của Ngân hàng Trung Quốc, giữ vai trò *trợ lý riêng* cho Lu Peijian, và sau đó là thống đốc của Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc, trong những năm đầu thập niên 80 ngay sau khi tốt nghiệp Học viện Kinh tế và Tài chính Hồ Nam. Kể từ đó, Xiao đã có bước nhảy vọt trên con đường thăng tiến nhanh chóng, và ở tuổi 36 trở thành nhà lãnh đạo cấp vụ chính thức trẻ nhất trong Ngân hàng Nhân dân. Wang Xiaokang (sinh năm 1955), chủ tịch của Tập đoàn Đầu tư Bảo tồn Năng lượng Trung Quốc, đã bắt đầu sự nghiệp của mình như *trợ lý riêng* cho một lãnh đạo cấp cao trong văn phòng tổng hợp của Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc năm 1983, không lâu sau khi nhận được bằng luật tại Đại học Bắc Kinh. Song Yaohua (sinh năm 1958), tổng giám đốc của Tập đoàn Huaxing Trung Quốc, giữ vai trò của *trợ lý* tại cả Bộ Vật tư lẫn Bộ Nội thương buổi đầu trong sự nghiệp của mình. Mao Guoqing (sinh năm 1953), tổng giám đốc của Tập đoàn Công nghiệp Muối Quốc gia Trung Quốc (ChinaSalt), đã bắt đầu sự nghiệp của mình như một *trợ lý* trong Công ty Muối Giang Tô và tiếp tục công việc *trợ lý* của mình trong hơn một thập kỷ ở các cơ quan chính phủ khác nhau. Ren Kelei (sinh năm 1950), tổng giám đốc của Công ty cổ phần OCT tại Thâm Quyển, giữ vai trò chánh văn phòng trong Thành ủy Thâm Quyển từ năm 1990 đến năm 1993 trước khi được bổ nhiệm vào vị trí hiện tại của mình.³⁷

³⁷ Lu Yimin như đã đề cập ở trên là tổng giám đốc của Unicom Trung Quốc và trợ lý riêng cho Tăng Khánh Hồng, không phải lãnh đạo cao cấp trong công ty, do vậy không được tính ở đây.

Có sự đồn đại rộng rãi ở Trung Quốc và nước ngoài rằng *phái thái tử* - con em của những quan chức cấp cao (thứ trưởng/ phó thống đốc và cao hơn) – là những người chơi nổi bật trên trường kinh doanh, bao gồm cả đội ngũ lãnh đạo trong SOEs lớn của Trung Quốc. Ví dụ như, con trai của cựu Thủ Tướng Lý Bằng là Lý Tiểu Bằng (Li Xiaopeng), hiện là phó tỉnh trưởng thường trực của Tỉnh Sơn Tây, đã từng là chủ tịch và tổng giám đốc của Tập đoàn Huanneng Trung Quốc; và con gái của Li Peng là Lý Tiểu Lâm (Li Xiaolin), hiện nay là chủ tịch của Công ty TNHH Phát triển Quốc tế Năng lượng Trung Quốc. Cả Lý Tiểu Bằng và Lý Tiểu Lâm đều có quyền lực và ảnh hưởng rất lớn trong ngành công nghiệp năng lượng điện Trung Quốc.³⁸ Tuy nhiên, các nhà phân tích (Trung Quốc hay nước ngoài) thường không dễ để lần ra được gia thế của các giám đốc doanh nghiệp trong SOEs lớn của Trung Quốc. Công chúng thường chỉ được biết về gia thế của một số thái tử sau khi họ đã bị bắt vì tội tham nhũng. Ví dụ như Chen Tonghai, chủ tịch và tổng giám đốc của Sinopec, bị bắt năm 2007 vì cáo giác nhận hối lộ số tiền 195 triệu nhân dân tệ. Năm 2009 ông ta bị kết án và tuyên phạt tử hình (tạm hoãn 2 năm).³⁹ Cha của Chen Tonghai là Chen Weida, người lần lượt giữ cương vị phó bí thư Tỉnh ủy Triết Giang, bí thư Thành ủy Thiên Tân và phó bí thư Đảng bộ Ủy ban Pháp luật và Chính trị Trung Ương. Chen Tonghai đã thăng tiến sự nghiệp từ Ninh Ba, một thành phố ở Triết Giang, nơi ông ta giữ cương vị phó thị trưởng rồi thị trưởng trước khi được bổ nhiệm làm phó chủ tịch Ủy ban Kế hoạch Quốc gia năm 1994, khi mới chỉ 45 tuổi. Ông ta được bổ nhiệm làm phó tổng giám đốc của Sinopec năm 1998 và trở thành chủ tịch và tổng giám đốc vào năm 2003.

³⁸ *Shijie ribao* (World Journal), September 12, 2010, tr. A11.

³⁹ Ở Trung Quốc, những người bị kết án tử hình đối mặt với một trong hai lựa chọn: thi hành ngay lập tức, hoặc 2 năm “hoãn tử hình”, thường được giảm xuống tù chung thân.

Dựa trên nguồn sẵn có (và đã được kiểm chứng), nghiên cứu này đã xác định được 5 lãnh đạo cấp cao thuộc phái thái tử. Họ gồm có Chen Yuan (sinh năm 1945), là chủ tịch Ngân hàng Phát triển Trung Quốc và con trai của Trần Vân, nguyên phó thủ tướng và ủy viên Ban Thường vụ Bộ Chính trị; Tan Zuojun (sinh năm 1968), là tổng giám đốc của Tập đoàn Đóng tàu Quốc doanh Trung Quốc và cháu nội của Tan jiashu, nguyên phó Chỉ huy Không lực; Kong Dong (sinh năm 1950), là tổng giám đốc của Công ty Hàng không Quốc gia Trung Quốc (Tập đoàn Air China) và con trai của kong Yuan, cục trưởng đầu tiên của Hải quan Trung Quốc; Chen Hongsheng (sinh năm 1950), là chủ tịch của Công ty cổ phần Tập đoàn China Poly và con trai của Chen Xhengren, nguyên bí thư đảng bộ của tỉnh Giang Tây; và Ren Kelei đã nói ở trên (sinh năm 1950), là tổng giám đốc của Công ty cổ phần OCT và con trai của Ren Zhongyi, nguyên bí thư Tỉnh ủy Quảng Đông. Cần có thêm nghiên cứu để xác định được nhiều hơn các lãnh đạo cấp cao trong SOEs lớn của Trung Quốc có xuất thân là thái tử phái.

Các Đối thủ Quyền lực hàng đầu có nền tảng từ SOE cần theo dõi

Phần lớn các thành viên mới trong Bộ chính trị sắp tới, mà sẽ được định hình tại Đại hội Đảng vào mùa thu năm 2012, được lựa chọn trong số những ứng cử viên mà có kinh nghiệm dày dặn trong vai trò lãnh đạo cấp tỉnh. Các lãnh đạo với nhiều kinh nghiệm quản trị trong các doanh nghiệp có lẽ phải cần một khoảng thời gian để đồng tâm hiệp lực trở thành những người chơi chính trong hoạt động chính trị của giới tinh hoa Trung Quốc. Tuy nhiên, số lượng các lãnh đạo hiện tại và trước đây trong SOEs lớn của Trung Quốc, những người đã từng công tác trong BCHTW của ĐCSTQ tiếp tục tăng và một số người trong số đó thậm chí đã được bổ nhiệm vào Bộ chính trị và Ủy ban Thường trực Bộ chính trị.

Bảng 8 liệt kê những lãnh đạo chính trị nổi bật hiện nay với kinh nghiệm quản lý trong các công ty SASAC và SOEs lớn khác. Họ bao gồm hai Ủy viên Ban Thường trực Bộ chính trị (Jia Qinglin, người giữ cương vị là tổng giám đốc của Tập đoàn Xuất Nhập khẩu Thiết bị và Máy móc Quốc gia Trung Quốc từ năm 1978 đến 1983 và Zhou Yongkang, tổng giám đốc của CNPC vào cuối thập niên 1990) và hai Ủy viên Bộ Chính trị (Liu Qi, người giữ cương vị là tổng giám đốc của Công ty Sắt Thép Vũ Hán vào đầu thập niên 1990, và Wang Qishan, là thống đốc Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc từ năm 1994 đến năm 1997). Họ cũng bao gồm ba thành viên nội các là bộ trưởng mới bổ nhiệm của Ngành Công nghiệp và Công nghệ Thông tin Miao Wei, thăng tiến sự nghiệp chủ yếu thông qua ngành công nghiệp ô tô; bộ trưởng Tài chính Xie Xuren, người giữ cương vị là thống đốc Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp Trung Quốc; và thống đốc Ngân hàng Nhân dân Zhou Xiaochuan, người giữ cương vị là chủ tịch Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc – và ba bí thư tỉnh ủy: bí thư Tỉnh ủy Hải Nam Wei Liucheng, người thăng tiến sự nghiệp chủ yếu thông qua ngành công nghiệp dầu khí; bí thư Tỉnh ủy Tân Cương Zhang Chuxian, người giữ cương vị là tổng giám đốc của Tập đoàn Thiết bị Thực phẩm và Đóng gói Quốc gia Trung Quốc vào đầu những năm 90; và bí thư Tỉnh ủy Quảng Tây Guo Shengkun, người giữ cương vị là tổng giám đốc của Tập đoàn Nhôm Trung Quốc từ năm 2001 đến năm 2004. Wang Qishan (sinh năm 1948) chắc chắn sẽ trở thành ủy viên của Ban Thường trực Bộ chính trị vào năm 2012 và Zhang Chunxian (sinh năm 1953) có thể sẽ giữ một ghế trong Bộ chính trị sắp tới.

Trong số những lãnh đạo trẻ nhất trong danh sách, Bộ trưởng Công nghiệp và Công nghệ Thông tin Miao Wei, Phó tổng Thư ký Quốc vụ viện Xiao Yaqing, Phó Tỉnh trưởng thường trực Cát Lâm Zhu Yanfeng, bí thư thành ủy Thành Đô Chen Chuapin, và Phó Tỉnh trưởng trường trực Sơn Tây Li Xiaopeng đều được xem như

những ngôi sao đang lên trong đội ngũ lãnh đạo Trung Quốc. Phần lớn họ đã ở trong BCHTW và chắc chắn sẽ được tái cử trong Đại hội Đảng lần thứ 18. Bảng 9 bao gồm tất cả các ủy viên và ủy viên dự khuyết của BCHTW lần thứ 17 và các thành viên của Ủy ban Kiểm tra và Kỷ luật Trung ương (CCDI), những người đại diện cho các doanh nghiệp. Ngoại trừ Zhang Ruimin (sinh năm 1949), CEO của Tập đoàn Haie, là một công ty tư nhân, tất cả những người còn lại đều là lãnh đạo của SOEs lớn. 27 nhà lãnh đạo này đã tạo thành một nhóm tinh hoa nhỏ nhưng dễ nhận thấy trong hai nhóm lãnh đạo quan trọng này. Khá thú vị khi nhận ra rằng không một ai trong số những lãnh đạo này sẽ đến tuổi về hưu bắt buộc vào năm 2012 (sinh năm 1944 hoặc sớm hơn) theo như quy định ở hai đơn vị này. Hai một người trong số họ (77,8%) có bằng chuyên nghiệp cao cấp, tám người (29,6%) có bằng tiến sĩ, và tám người (29,6%) đã học tập ở nước ngoài (nghiên cứu sinh hoặc học giả thỉnh giảng). Số lãnh đạo có năng lực cao trong đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp có thể sẽ tăng thêm tại BCHTW lần thứ 18.

Bảng 8

Những Lãnh đạo Chính trị Nổi bật hiện nay với Kinh nghiệm Quản lý trong Các Công ty SASAC và SOEs lớn khác (2011)

<i>Tên</i>	<i>Sinh năm</i>	<i>Vị trí hiện nay</i>	<i>Thành viên BCHTW</i>	<i>SASAC/Kinh nghiệm công ty chính</i>
Jia Qinglin	1940	Chủ tịch, Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc	Thành viên Ủy ban Thường trực Bộ Chính trị	Tổng giám đốc, Tập đoàn Xuất Nhập khẩu Thiết bị và Máy móc Quốc gia Trung Quốc (1978 - 1983)
Zhou Yongkang	1942	Thư ký, Ủy ban Chính trị và Pháp luật	Thành viên Ủy ban Thường trực Bộ Chính trị	Tổng giám đốc, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Trung Quốc (1996-98)
Liu Qi	1942	Bí thư Thành ủy Bắc Kinh	Ủy viên Bộ Chính trị	Tổng giám đốc, Công ty Sắt Thép Vũ Hán (1990-93)
Wang Qishan	1948	Phó thủ tướng	Ủy viên Bộ Chính trị	Thống đốc, Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc (1994-97)
Xie Xuren	1947	Bộ trưởng, Tài chính	Thành viên	Thống đốc, Ngân hàng Phát triển Nông

			chính thức	nghiệp Trung Quốc (1998-2000)
Zhou Xiaochuan	1948	Thống đốc, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc	Thành viên chính thức	Thống đốc, Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc (1998-2000)
Wei Liucheng	1946	Bí thư Tỉnh ủy Hải Nam	Thành viên chính thức	Chủ tịch và CEO, Công ty Dầu khí Xa bờ Quốc gia Trung Quốc (1999-2003)
Zhang Chunxian	1953	Bí thư Tỉnh ủy Tân Cương	Thành viên chính thức	Tổng giám đốc, Tập đoàn Thiết bị Thực phẩm và Đóng gói Quốc gia Trung Quốc (1993-1995)
Guo Shengkun	1954	Bí thư, Tỉnh ủy Quảng Tây	Thành viên dự khuyết	Tổng giám đốc, Tập đoàn Nhôm Trung Quốc (2001-04)
Xiao Yaqing	1959	Phó tổng thư ký, Hội đồng Nhà nước	Thành viên dự khuyết	CEO, Tập đoàn Nhôm Trung Quốc (2004-09)
Zhu Yanfeng	1961	Phó Tỉnh trưởng điều hành, Tỉnh Cát Lâm	Thành viên dự khuyết	Tổng giám đốc, Công ty cổ phần Tập đoàn Chế tạo Ô tô Thứ nhất (1999-2007)
Wang yupu	1956	Thư ký thứ nhất, Liên hiệp Các Nghiệp đoàn Trung	Thành viên dự khuyết	Chủ tịch, Công ty dầu khí Daqing (2003-09)

		Quốc		
Chen Chuanping	1963	Bí thư Thành ủy Thành Đô	Thành viên dự khuyết	Tổng giám đốc, Công ty Sắt Thép Thành Đô (2000 – 08)
Miao Wei	1955	Bộ trưởng, Công nghiệp và Công nghệ Thông tin	Thành viên dự khuyết	Tổng giám đốc, Tập đoàn Ô tô Dongfeng (1999-2005)
Li Xiaopeng	1959	Phó Tỉnh trưởng, tỉnh Sơn Tây	Không	Tổng giám đốc, Tập đoàn Huaneng Trung Quốc (1999-2008)
Xi Guohua	1951	Thứ trưởng điều hành, Bộ Công nghiệp và Thông tin	Thành viên Ủy ban kiểm tra và kỷ luật TW	Tổng giám đốc, China Netcom (2002-03)
Li jiaxiang	1949	Thứ trưởng điều hành, Bộ Giao thông	Không	Tổng giám đốc, Công ty Hàng không Quốc gia Trung Quốc (2004-08)

Bảng 9

Các lãnh đạo doanh nghiệp nổi bật hiện nay công tác tại BCHTW ĐCSTQ lần thứ 17 hoặc Ủy ban Kiểm tra và Kỷ luật Trung ương

<i>Tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Vị trí hiện nay</i>	<i>Kể từ</i>	<i>Trình độ giáo dục (học ở nước ngoài)</i>
Zhang Qingwei	1961	Chủ tịch, Tập đoàn Máy bay thương mại Trung Quốc	2008	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Xiang Junbo	1957	Chủ tịch, Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc	2007	Tiến sĩ (Úc)
Jiang Jiangqing	1953	Chủ tịch, Ngân hàng Công Thương Trung Quốc	2005	Tiến sĩ (Mỹ)
Xiao Gang	1958	Chủ tịch, Ngân hàng Trung Quốc	2003	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Chen Yuan	1945	Chủ tịch, Ngân hàng Phát triển Trung Quốc	1998	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Lou Jiwei	1950	Chủ tịch, Tập đoàn Dầu khí Trung Quốc	2007	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Wang Xiaochu	1958	Chủ tịch, Viễn thông Trung Quốc	2008	Cử nhân Khoa học xã hội
Zhang	1964	CEO, Công ty Cổ phần	2004	Tiến sĩ (Mỹ)

Guoqing		Tập đoàn Bắc Trung Quốc		
Xu Lejiang	1959	Chủ tịch, Công ty Cổ phần Tập đoàn Baosteel Thượng Hải	2007	Thạc sĩ Khoa học xã hội (HK, Mỹ)
Zhang Xiaogang	1954	Tổng giám đốc, Công ty Cổ phần Tập đoàn Sắt Thép Anshan	2008	Tiến sĩ
Guo Shuqing	1956	Chủ tịch, Tập đoàn Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc	2005	Tiến sĩ (Anh)
Jiang Jiemin	1955	Chủ tịch, Tập đoàn Xăng dầu Quốc gia Trung Quốc	2006	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Liu Zhenya	1952	Tổng giám đốc, Điện lưới Quốc gia	2004	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Li Changyin	1951	Tổng Giám đốc, Tập đoàn Công Nghiệp Đóng tàu Trung Quốc	2001	Cử nhân Khoa học xã hội
Zhang Ruimin	1949	CEO, Tập đoàn Haier	2000	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Liu Shiquan	1963	Bí thư Đảng bộ, Viện số 9 của Tập đoàn Khoa học và Công nghệ Hàng không Vũ trụ Trung	2001	Thạc sĩ Khoa học xã hội

Quốc				
Liu Zuoming	1957	Tổng giám đốc, Tập đoàn Công nghiệp Hàng không Thứ nhất Trung Quốc	2008	Tiến sĩ
Shi Dahua	1951	Chủ tịch, Tập đoàn Kỹ thuật Đường sắt Trung Quốc	2006	Đại học 2 năm
Yuan Jiajun	1962	Phó Tổng giám đốc, Tập đoàn Khoa học và Công nghệ Hàng không Vũ trụ Trung Quốc	2007	Thạc sĩ Khoa học xã hội (Đức)
Jin Zhuanglong	1964	Tổng Giám đốc, Tập đoàn Máy bay Thương mại của Trung Quốc	2008	Tiến sĩ (HK)
Su Shulin	1962	Chủ tịch, Tập đoàn Sinopec	2007	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Li Jincheng	1963	Phó kỹ sư trưởng, Tập đoàn Xây dựng Đường sắt Trung Quốc	2003	Cử nhân Khoa học xã hội
Wei Jiafu	1950	CEO, Tập đoàn Các công ty Vận tải Đại dương (COSCO Group)	1998	Tiến sĩ

Wang Zhigang	1957	Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Điện tử Trung Quốc	2003	Cử nhân Khoa học xã hội
Xu Dazhe	1956	Tổng Giám đốc, Tập đoàn Công nghiệp và Không gian Vũ trụ Trung Quốc	2007	Thạc sĩ Khoa học xã hội
Xu Bin	1949	Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Trung Quốc (CSIGC)	2003	Đại học 2 năm
Fu Chengyu	1951	Chủ tịch, Tập đoàn Dầu khí Xa bờ Quốc gia Trung Quốc	2003	Thạc sĩ Khoa học xã hội (Mỹ)

Những từ viết tắt: CEO = Giám đốc điều hành; Corp. = Tập đoàn; GM= Tổng giám đốc

Người ta có thể lập luận một cách hợp lý rằng sự xuất hiện của các nhà lãnh đạo quốc gia ĐCSTQ hàng đầu với kinh nghiệm quản lý trong SOEs không phải là một hiện tượng hoàn toàn mới. Một số nhà lãnh đạo thuộc thế hệ thứ ba và thứ tư giữ cương vị tổng giám đốc hoặc giám đốc trong các công ty hay nhà máy vào thời gian đầu trong sự nghiệp của họ. Ví dụ như, nguyên chủ tịch Giang Trạch Dân giữ cương vị giám đốc của một số nhà máy lớn ở Thượng Hải và Trường Xuân trong thập niên 50 và 60 và nguyên thủ tướng Lý Bằng ban đầu là giám đốc của các nhà máy năng lượng ở Đông Bắc Trung Quốc và sau đó là người đứng đầu của Giới chức Điện lực Bắc

Kinh trước khi được bổ nhiệm vào vị trí thứ trưởng Ngành Năng lượng Điện năm 1979.

Tuy nhiên, có ít nhất hai sự khác biệt cơ bản giữa nhóm lãnh đạo cấp cao Giang Trạch Dân, Lý Bằng và nhóm giám đốc doanh nghiệp mới như Trương Khánh Vũ, Chu Nghiêp Phong, và Tô Thụ Lâm, những người đã được đề cập trong phần đầu của bài viết này. Thứ nhất, các bộ phận kinh doanh được quản lý bởi nhóm thứ nhất và các công ty lớn được điều hành bởi nhóm thứ hai cơ bản là khác nhau, cả về loại hình và quy mô. Tập đoàn Hàng không Thương mại của Trung Quốc, FAW, và Sinopec đều là những công ty có quy mô khổng lồ đang cạnh tranh trên thị trường toàn cầu. Điều này đem lại cho các CEO không chỉ quyền lực rất lớn trong việc đưa ra các quyết định về kinh tế và tài chính, mà còn là ý thức trách nhiệm rất cao đối với công ty, kết quả từ những quyết định có mức rủi ro cao của họ. Mặc dù tất cả các doanh nghiệp này đều là công ty quốc doanh, được hưởng đặc quyền từ sự độc quyền cùng với các chính sách ưu đãi khác, các CEO phải là người có đầu óc kinh doanh sắc bén và một tầm nhìn toàn cầu.

Thứ hai, kinh nghiệm lãnh đạo doanh nghiệp của Giang và Lý thường không được xem là những nền tảng rõ ràng trong sự nghiệp chính trị của họ. Ngược lại, kinh nghiệm điều hành các công ty đầu tàu của Trung Quốc (trong trường hợp của Trương, Chu và Tô) có thể được nhìn nhận như bằng chứng rõ ràng nhất về khả năng lãnh đạo của họ, cả ở hiện tại và tương lai. Mặc dù kinh nghiệm quản trị kinh doanh không đóng vai trò như bước đệm chính trị quan trọng cho Giang và Lý, nhưng chắc chắn sẽ ngược lại trong trường hợp của Trương, Chu và Tô. Trên thực tế, phần lớn các nhà lãnh đạo Trung Quốc thuộc thế hệ thứ ba, thứ tư, thứ năm không có nhiều kinh nghiệm lãnh đạo trong thế giới kinh doanh và rất ít người giữ vai trò CEO

của các công ty. Xét trong một phương diện, kinh nghiệm lãnh đạo doanh nghiệp của Giang và Lý là những ngoại lệ so với quy luật trong thể hệ của họ. Nhiều lãnh đạo, bao gồm Giang Trạch Dân, Giả Khánh Lâm và Chu Vĩnh Khang, thăng tiến sự nghiệp chủ yếu thông qua vai trò lãnh đạo cấp tỉnh, một vài người khác thăng tiến sự nghiệp của mình thông qua các cấp bậc trong ĐTNCS. Ví dụ như, tại Bộ chính trị lần thứ 17, 76% thành viên trước đây giữ cương vị là những người đứng đầu cấp tỉnh và phần lớn thăng tiến sự nghiệp của họ từng bước một từ vai trò lãnh đạo địa phương cho tới tỉnh, quận/thành phố tự trị, và tỉnh. Tại BCHTW lần thứ 17, 86 ủy viên và ủy viên dự khuyết (23%) thăng tiến sự nghiệp của họ thông qua ĐTNCS⁴⁰.

Ngược lại, ngày nay có rất ít thái tử theo đuổi sự nghiệp thông qua các cấp thấp hơn của chính quyền địa phương hay ĐTNCS. Phần lớn thế hệ thái tử mới này theo đuổi sự nghiệp trong thế giới kinh doanh – trong các liên doanh, công ty nước ngoài hay SOEs⁴¹. Sự phát triển này dường như không chỉ mở rộng kênh tuyển chọn chính trị tại Trung Quốc, mà còn có thể, theo một cách thức quan trọng, thay đổi các quy luật trò chơi trong hoạt động chính trị của giới tinh hoa Trung Quốc trong những năm sắp tới.

SOEs và Các Nhóm Lợi ích Tập đoàn Thủ cựu

Tầm quan trọng của các SOEs lớn trong đời sống chính trị và kinh tế xã hội của Trung Quốc hiện nay vượt xa hơn cả sự cạnh tranh kinh tế của

⁴⁰ Xem Cheng Li, “China’s Communist Party-State: The Structure and Dynamics of Power,” trong William A. Joseph (ed.), *Politics in China* (New York: Oxford University Press, 2010), tr. 171, và tr. 187.

⁴¹ *Shijie ribao* (World Journal), September 12, 2010, tr. A11; và “To the money born” *Financial Times*, March 30, 2010, <http://www.ft.com/>.

những doanh nghiệp này trên thị trường toàn cầu và ảnh hưởng chính trị của các giám đốc điều hành. Nó bộc lộ một số vấn đề chính trị gây nhiều tranh cãi nhất trong nước – vai trò của nhóm lợi ích tập đoàn thủ cựu trong việc ra quyết định và thực trạng mối quan hệ xã hội – nhà nước xét theo xu hướng gần đây “nhà nước tiến lên và công ty tư nhân thụt lùi”. Quả thực, chưa bao giờ trong lịch sử 6 thập kỷ của CHND Trung Hoa mà quần chúng lại quan tâm nhiều như vậy đến các nhóm lợi ích công nghiệp và tập đoàn thủ cựu như trong những năm gần đây.

Không có gì ngạc nhiên khi một thuật ngữ mới “tầng lớp cổ cùn đen” (heiling jiceng) được hình thành gần đây ở Trung Quốc, để chỉ một nhóm người giàu có và quyền lực, mặc đồ đen, lái ô tô đen, có thu nhập được che giấu, sống bí mật với vợ bé và có mối quan hệ với thế giới ngầm tội phạm (*heishehui*, hoặc xã hội đen), và quan trọng nhất là, điều hành công việc kinh doanh của họ và sử dụng sức mạnh kinh tế theo cách thức không minh bạch⁴². Hiện tượng “Cổ cùn đen” phản ánh sự oán giận lan rộng trong dân chúng trước mối liên kết chặt chẽ ngày càng tăng giữa quan chức chính phủ và các CEO của các công ty và tập đoàn lớn. Dân chúng thậm chí phẫn nộ hơn khi một số nhà doanh nghiệp giàu có và các quan chức tham nhũng đã tiến hành một “làn sóng nhập cư đầu tư” mới vào Canada, Úc, và Mỹ, mà đã làm thất thoát số vốn 17 tỉ nhân dân tệ trong vòng 3 năm qua⁴³.

⁴² Không rõ ai là người đầu tiên đưa ra khái niệm “Tầng lớp cổ cùn đen”. Đa số các thông tin trực tuyến ở Trung Quốc đều cho rằng khái niệm này xuất phát từ nhà kinh tế học được đào tạo ở Mỹ Lang Xianping (Larry Lang), nhưng Lang đã công khai phủ nhận rằng mình đã viết bài báo được lưu hành rộng rãi đưa đến việc phổ biến thuật ngữ đó. Xem Tom Orlik (tr.), “Giai cấp cổ cùn đen,” *China Translated* (blog), June 12, 2009, <http://www.chinatranslated.com/?p=407>.

⁴³ *Shijie ribao* (World Journal), August 30, 2010.

Những người chơi đa dạng gắn với việc phát triển sở hữu bất động sản đã nổi lên như một trong những nhóm lợi ích đặc biệt có quyền lực lớn nhất ở Trung Quốc hiện nay. Theo Sun Liping, giáo sư xã hội học thuộc Đại học Thanh Hoa, nhóm lợi ích bất động sản đã tích lũy được số vốn xã hội và kinh tế khổng lồ trong suốt thập kỷ qua⁴⁴. Lợi nhuận của những người phát triển bất động sản ở Trung Quốc thường được so sánh với những kẻ buôn bán thuốc phiện. Suốt từ đầu thập niên 90 khi có bong bóng bất động sản ở Hải Nam, nhóm lợi ích này luôn cố gắng chi phối chính sách của chính phủ và quan điểm của công chúng. Nhóm này không chỉ bao gồm những người phát triển bất động sản, người môi giới bất động sản, chủ ngân hàng, và những người đầu cơ trên thị trường nhà đất mà còn có một số quan chức địa phương và các trí thức công chúng (các nhà báo và nhà kinh tế), những người thúc đẩy lợi ích của nhóm⁴⁵. Quyền lực của nhóm lợi ích tập đoàn giải thích tại sao Trung Quốc phải mất đến 13 năm để thông qua luật chống độc quyền, tại sao chính sách điều chỉnh kinh tế vĩ mô vào giữa thập niên 90 không đạt hiệu quả trên quy mô rộng, tại sao bong bóng nhà đất ở các thành phố ven biển được biết đến rộng rãi nhưng vẫn tiếp tục tăng. Trong mỗi trường hợp này, các nhóm lợi ích tập đoàn đã can thiệp vào quá trình ra quyết định của chính phủ, bằng cách làm cho chính sách của chính phủ gặp bế tắc hoặc thao túng các chính sách theo ý muốn riêng của họ.

⁴⁴ Sun Liping, “*Zhongguo jinru liyi boyi de shidai*” (China is entering the era of the conflict of interests), <http://chinesenewsnet.com>, February 6, 2006.

⁴⁵ Jin Sanyong, “*Zhongyang difang cunzai mingxian boyi*” (The open game that the central and local governments play), Academic Knowledge Net, February 10, 2006. See <http://www.zisi.net>.

Chính phủ Trung Quốc gần đây thừa nhận rằng hơn 70% trong số 121 công ty SASAC tiến hành hoạt động kinh doanh bất động sản và phát triển bất động sản⁴⁶. Những công ty này cũng điều hành khoảng 2.500 khách sạn trong cả nước. Các phương tiện truyền thông chính thống đã chỉ trích những công ty này “không làm đúng công việc của mình” (*buwu zhengye*). Theo Tân Hoa Xã, chính phủ Trung Quốc gần đây đã yêu cầu 78 công ty SASAC rút vốn đầu tư khỏi kinh doanh bất động sản⁴⁷. Có suy luận cho rằng một vài phần trong gói kích cầu của Trung Quốc (một nghìn tỷ tệ hay 586 tỷ đôla Mỹ) do hậu quả của khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 đã được sử dụng một cách không hợp lý cho việc phát triển bất động sản⁴⁸. Theo một nhà nghiên cứu cấp cao thuộc Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn, khoảng 32 % trong gói kích cầu đã được đầu tư vào bất động sản⁴⁹. Tuy nhiên, Zhang ping, bộ trưởng Ủy ban Phát triển và Cải cách Nhà nước nói với các phóng viên tại cuộc họp thường niên của Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc vào tháng 3 rằng “không một xu nào trong gói kích cầu được đầu

⁴⁶ “逾七成央企涉足房地产业,央企炒地被指不务正业” (About 70% of SASAC companies invest in real estate and are considered as not doing their proper business) *Qianjiang wanbao* (Qianjian Evening News), February 11, 2010. Đọc thêm <http://www.chinanews.com.cn/estate/estate-lspl/news/2010/02-11/2121577.shtml>.

⁴⁷ Xem “七成国资委监管央企涉足房地产尚无退出时间表,” http://bt.xinhuanet.com/2010-03/19/content_19293215.htm.

⁴⁸ “住建部官员：4万亿投资中32%与房地产相关” (An official of the Ministry of Housing and Urban-Rural Development says that 32% of the 4 trillion yuan stimulus package is invested in real estate), http://news.xinhuanet.com/fortune/2009-03/17/content_11024848.htm.

⁴⁹ tldd.

tư vào bất động sản.”⁵⁰ Điều gây tranh cãi này có thể liên quan đến sự khác biệt trong việc xác định đầu tư bất động sản của SOEs. Một vài nhà kinh tế nổi tiếng trong và ngoài Trung Quốc ví dụ như Xu Xiaonian và Chen Zhiwu, gần đây bày tỏ mối quan ngại sâu sắc về định hướng trong sự thay đổi kinh tế của Trung Quốc. Họ tin rằng sự phát triển nhanh chóng của SOEs lớn ở Trung Quốc đã đi ngược lại sách lược phát triển Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình⁵¹.

Với sự độc quyền của các SOEs lớn trong lĩnh vực viễn thông (như đề cập lúc đầu liên quan đến phí chuyển vùng của China Mobile) xét trên một khía cạnh, và sự đầu cơ của SOE trong lĩnh vực bất động sản đã mang về một khoản lợi nhuận khổng lồ xét trên khía cạnh khác, không có động lực thúc đẩy những công ty đầu tư này tiếp tục cải tiến công nghệ. Điều này giải thích một hiện tượng nghịch lý: trong khi SOEs lớn của Trung Quốc tăng đột biến cả về số lượng và xếp hạng trên bảng xếp hạng Fortune Global 500 trong hơn một thập kỷ qua hoặc trong khoảng đó, nhưng không một nhãn hiệu riêng lẻ nào của Trung Quốc có vị trí quan trọng trên thị trường toàn cầu.

⁵⁰ “4万亿投资 没有一分钱投向房地产” (Not one penny of the 4 trillion stimulus package has been invested in real estate), http://www.sc.xinhuanet.com/content/2010-03/07/content_19178284.htm.

⁵¹ Về quan điểm của Xu Xiaoning, xem

<http://xuxiaonian.blog.sohu.com/158818651.html>. Để thảo luận thêm về chi trích của Chen Zhiwu đối với sự độc quyền chính phủ ngày càng tăng, xem *Shijie ribao* (World Journal), October 27, 2010, tr. B7. Đọc thêm Chen’s *Shuo Zhongguo jingji*.

Nhìn về Phía trước

Sự nổi lên của giới tinh hoa trong kinh doanh như những ngôi sao mới trong đội ngũ lãnh đạo ĐCSTQ mang lại cho nước này những thách thức và cơ hội để giải quyết các vấn đề nảy sinh liên quan đến SOEs, như đầu cơ bất động sản và sự can thiệp của nhóm lợi ích. Trước những quan ngại ở Trung Quốc về sự độc quyền ngày càng tăng của SOEs và những lo ngại từ bên ngoài đối với chính sách được cho là bảo hộ của Trung Quốc, vai trò của lợi ích kinh tế trong đời sống chính trị của giới tinh hoa cần được theo dõi một cách chặt chẽ.

Quả thực, sự đan xen giữa giới tinh hoa kinh doanh và giới tinh hoa chính trị có hệ quả cực kỳ quan trọng đối với toàn bộ chính quyền Trung Quốc. Những kinh nghiệm độc nhất và vốn sống của giới tinh hoa kinh doanh, bao gồm việc học tập ở nước ngoài và các mối quan hệ chính trị, chắc chắn sẽ tác động nhiều đến việc ra quyết định và các lựa chọn chính sách của họ. Mặc dù kinh nghiệm kinh doanh của họ có thể có ảnh hưởng tiêu cực lên những chính sách của chính quyền như những chính sách nhằm hạ nhiệt tăng trưởng, những kinh nghiệm phong phú hơn của họ có thể đem đến những chính sách nhiều sắc thái hơn.

Sự chuyển tiếp chính trị vào năm 2010 sẽ là một cuộc kiểm chứng quan trọng cho vai trò tương lai của giới tinh hoa kinh doanh trong bộ phận lãnh đạo Đảng. Sự thành công hay thất bại tương đối của họ sẽ giúp làm sáng tỏ tầm quan trọng tương lai của lợi ích kinh doanh trong đời sống chính trị Trung Quốc và đóng góp vào cuộc tranh luận đang diễn ra về bình đẳng kinh tế xã hội, do vậy có thể dự báo trước về một giai đoạn chuyển đổi mới trong

các mối quan hệ nhà nước – xã hội ở đất nước đang thay đổi nhanh chóng này./.

Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton

Hằng Ngân, Tuấn Anh (dịch)

Đỗ Thủy (hiệu đính)

Bản gốc tiếng Anh: “China’s Midterm Jockeying: Gearing Up for 2012-Part 4: Top Leaders of Major State-Owned Enterprises” nằm trong loạt bài của Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton, đăng trên tạp chí “China Leadership Monitor” của Hoover Institution, Stanford University.